

**BAN CHỈ ĐẠO CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH
TỈNH QUẢNG NAM**

BẢN TIN

Cải Cách Hành Chính

Số 06/2020





BẢN TIN

Cải Cách Hành Chính

SỐ 06/2020

TIN NỔI BẬT CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

CHỈ ĐẠO NỘI DUNG:

Ông Trần Anh Tuấn
Giám đốc Sở Nội vụ
Ủy viên Ban Chỉ đạo CCHC
tỉnh Quảng Nam

BIÊN TẬP VÀ TRÌNH BÀY:

Phòng Cải cách hành chính,
Sở Nội vụ

ĐỊA CHỈ:

Số 268 Trưng Nữ Vương,
TP Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam

ĐIỆN THOẠI:

02353.833.199

EMAIL:

cchcquangnam@gmail.com

WEBSITE:

cchc.quangnam.gov.vn

Làm mạnh, đồng loạt dịch vụ công trực tuyến sẽ thúc đẩy cải cách hành chính

Phó Thủ tướng Vũ Đức Đam nhấn mạnh điều này tại Hội nghị trực tuyến toàn quốc của Ủy ban Quốc gia về Chính phủ điện tử với Ban Chỉ đạo Chính phủ điện tử, chính quyền điện tử bộ, ngành, địa phương, sáng 12/2.

Trang 03

Hà Nội tiếp tục nâng chất lượng dịch vụ công trực tuyến

Để thực hiện cam kết, UBND TP Hà Nội đồng hành cùng Văn phòng Chính phủ trong việc xây dựng, vận hành, phát triển Cổng dịch vụ công quốc gia phục vụ người dân, DN và tiếp tục đẩy mạnh chất lượng dịch vụ công trực tuyến (DVCTT) của TP, UBND TP vừa ban hành văn bản số 163 thúc đẩy các đơn vị trong thực hiện.

Trang 18

Sửa đổi 13 THC thuộc thẩm quyền Sở Công Thương

UBND tỉnh vừa công bố danh mục thủ tục hành chính (THC) được sửa đổi, bổ sung thuộc thẩm quyền giải quyết và phạm vi quản lý của Sở Công Thương.

Trang 27

Tầm nhìn về CPĐT: Lấy người dân làm trung tâm và không để một người dân nào bị bỏ lại phía sau

Chiến lược về Chính phủ điện tử (CPĐT) là nhằm cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến (DVCTT) cấp độ 4 tới mọi người dân, mọi lúc, mọi nơi, làm cho Chính phủ trở nên minh bạch hơn, phòng chống tham nhũng. Chính phủ điện tử cũng là một cách để Chính phủ tương tác với người dân và doanh nghiệp.

Trang 33

1/ Làm mạnh, đồng loạt dịch vụ công trực tuyến sẽ thúc đẩy cải cách hành chính

Phó Thủ tướng Vũ Đức Đam nhấn mạnh điều này tại Hội nghị trực tuyến toàn quốc của Ủy ban Quốc gia về Chính phủ điện tử với Ban Chỉ đạo Chính phủ điện tử, chính quyền điện tử bộ, ngành, địa phương, sáng 12/2.



Phó Thủ tướng Vũ Đức Đam: Xây dựng Chính phủ điện tử là một công việc liên tục chứ không phải bây giờ chúng ta mới bắt đầu. Ảnh: VGP/ Đình Nam

Theo Phó Thủ tướng, bản chất của Chính phủ điện tử là ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) phục vụ sự điều hành của bộ máy sao cho minh bạch, hiệu quả hơn; huy động người dân tham gia vào công việc quản trị xã hội nhiều hơn. “Đây là một công việc liên tục chứ không phải bây giờ chúng ta mới bắt đầu”.

Nhấn mạnh chính phủ điện tử phải gắn với cải cách hành chính, Phó Thủ tướng nói đến sự tăng hạng mạnh mẽ của Bảo hiểm xã hội Việt Nam sau khi kết nối hệ thống thông tin giám định bảo hiểm y tế đến 12.000 cơ sở y tế, hay cải thiện chỉ số tiếp cận điện năng nhờ ứng dụng mạnh mẽ CNTT.

Phó Thủ tướng cũng đề cập tình trạng

chuyển hồ sơ giải quyết công việc từ lãnh đạo bộ, địa phương đến chuyên viên xử lý phải qua văn phòng, cục, vụ nên mất rất nhiều thời gian, do đó phải đẩy mạnh ứng dụng CNTT, rút ngắn thời gian xử lý hồ sơ trong nội bộ cơ quan hành chính.

Phó Thủ tướng điểm một số vấn đề cần đặc biệt lưu ý khi triển khai Chính phủ điện tử. Trước hết phải đẩy nhanh việc hoàn thiện, ban hành các văn bản pháp lý công nhận giá trị của hồ sơ điện tử, chữ ký số, hoá đơn điện tử, thanh toán điện tử...

Từ thực tế liên thông cơ sở dữ liệu giữa các bộ ngành, các tỉnh rất khó khăn, Phó Thủ tướng nêu rõ: Tất cả cơ sở dữ liệu của các bộ không phải là của riêng bộ đó mà là của Chính phủ. Thủ tướng có quyền điều hành và phân quyền cho các bộ khác. Các tỉnh cũng phải theo mô hình đó. Làm như vậy mới liên thông được. Đây là việc rất quan trọng nếu không tất cả cứ nói mà cuối cùng không liên thông được.

Việc bảo đảm an toàn, an ninh thông tin trong ứng dụng CNTT, xây dựng chính phủ điện tử tại các bộ ngành, địa phương phải gắn trách nhiệm đối với những người cung cấp dịch vụ, công nghệ theo cơ chế thuê dịch vụ, tránh tình trạng tự đầu tư, tự làm, tự viết phần mềm...

Phó Thủ tướng nhấn mạnh: Xây dựng Chính phủ điện tử phải làm đồng bộ. Cùng một dịch vụ công trực tuyến ở cấp tỉnh nhưng chúng ta không thống kê lại nên “mỗi nơi làm một kiểu” dẫn đến cả nước có hơn 120.000 dịch vụ trong khi gom lại chỉ còn mấy nghìn.

Dịch vụ công trực tuyến làm mạnh, đồng loạt, sẽ là bước tiến lớn trong cải cách hành chính, bộ máy minh bạch, hiệu quả hơn.

Theo: chinhphu.vn

2/ Phối hợp cung cấp dịch vụ trực tuyến về thuế, phí lĩnh vực giao thông đường bộ

Với tinh thần cần phải mạnh dạn và phải có niềm tin với những nhiệm vụ đang triển khai, Bộ trưởng, Chủ nhiệm VPCP Mai Tiến Dũng đề nghị các bộ, cơ quan cùng phối hợp để cung cấp dịch vụ thanh toán trực tuyến phí, lệ phí, thuế và thu tiền nộp phạt xử lý vi phạm hành chính lĩnh vực giao thông đường bộ trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.



Bộ trưởng, Chủ nhiệm VPCP Mai Tiến Dũng phát biểu tại cuộc họp - Ảnh: VGP/Nhật Bắc

Cung cấp dịch vụ công để tạo thuận lợi về TTHC cho người dân

Sáng 14/2, Bộ trưởng, Chủ nhiệm VPCP Mai Tiến Dũng chủ trì cuộc họp với đại biểu bộ, ngành, cơ quan liên quan đến nội dung thanh toán trực tuyến phí, lệ phí, thuế và thu tiền xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ trên Cổng Dịch vụ công quốc gia (DVCQG).

Theo Bộ trưởng, Chủ nhiệm VPCP Mai Tiến Dũng, Cổng DVCQG được khai trương ngày 9/12/2019, đến thời điểm 16h ngày 13/2/2020, đã có trên 51.000 tài khoản đăng nhập một lần; trên 1,26 triệu hồ sơ đồng bộ. Tiếp nhận, xử lý trên 4.000 phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp; hỗ trợ trên 4.000 cuộc gọi qua Tổng đài hỗ trợ (18001096).

“Đây là sự phối hợp, cố gắng của các bộ, ngành liên quan trong việc cùng chung tay xây dựng, triển khai Cổng DVCQG”, Bộ trưởng, Chủ nhiệm VPCP nhấn mạnh.

Với tinh thần chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ là tiếp tục thúc đẩy, đưa các dịch vụ công người dân, doanh nghiệp cần lên Cổng DVCQG, Bộ trưởng, Chủ nhiệm VPCP cho biết ngày 12/3, dự kiến sẽ khai trương bước đầu về Hệ thống thông tin báo cáo quốc gia, đồng thời đánh giá kết quả 3 tháng triển khai Cổng DVCQG. Vì vậy, cuộc họp nhằm tiếp tục thúc đẩy triển khai dịch vụ cung cấp thanh toán trực tuyến phí, lệ phí, thuế và thu tiền nộp phạt xử lý vi phạm hành chính lĩnh vực giao thông đường bộ trên Cổng DVCQG.

Theo ông Ngô Hải Phan, Cục trưởng Cục Kiểm soát TTHC (VPCP), triển khai đề án Cổng DVCQG, VPCP đã phối hợp với Bộ Tài chính, Ngân hàng Nhà nước, một số ngân hàng thương mại, trung gian thanh toán để nghiên cứu, xây dựng, cung cấp chức năng thanh toán trực tuyến. Đồng thời, phối hợp với Bộ Tài chính, Bộ Công an để tái cấu trúc quy trình, tích hợp, cung cấp khai, nộp thuế và thu tiền nộp phạt xử lý vi phạm hành chính lĩnh vực giao thông đường bộ trên Cổng DVCQG.

Về tình hình xây dựng hệ thống thanh toán trực tuyến của Cổng DVCQG, VPCP đã phối hợp với Bộ Tài chính, Ngân hàng Nhà nước nghiên cứu, xây dựng hệ thống thanh toán trực tuyến phí, lệ phí giải quyết TTHC. Việc tích hợp, cung cấp dịch vụ kê khai, nộp thuế đã được tích hợp, cung cấp việc nộp thuế doanh nghiệp trên Cổng DVCQG ngay từ giai đoạn khai trương. Đối với nộp thuế cá nhân, Tổng cục Thuế đã chủ động phối hợp với VPCP, VNPT để thực hiện tích hợp, chia sẻ dữ liệu sổ thuế cá nhân phục vụ cho nộp thuế cá nhân, thuế trước bạ trực tuyến.

Cũng theo ông Ngô Hải Phan, việc tích hợp, cung cấp dịch vụ thu tiền nộp phạt xử lý vi phạm hành chính lĩnh vực giao thông đường bộ đã được Cục Cảnh sát giao thông, Bộ Công an chủ động phối hợp với VPCP, VNPT, VNPost để tái cấu trúc quy trình nghiệp vụ. Hiện nay, cơ bản các bên đã thống nhất luồng quy trình nghiệp vụ; nội dung thông tin tích hợp, chia sẻ dữ liệu 2 chiều giữa cơ sở dữ liệu xử lý vi phạm hành chính của Bộ Công an với Cổng DVCQG để phục vụ cho việc thanh toán trực tuyến tiền nộp phạt xử lý vi phạm hành chính thuộc thẩm quyền xử phạt của Cảnh sát giao thông.

Cơ bản sẵn sàng kết nối với Cổng DVCQG

Tại buổi làm việc, Tổng cục Thuế cho biết việc nộp thuế điện tử đã triển khai được nhiều năm, đến nay, đã có trên doanh nghiệp 98% nộp thuế điện tử. Về nội dung thu thuế cá nhân, nộp phí trước bạ, trong 2 năm nay, Tổng cục Thuế đã tích cực phối hợp với cảnh

sát giao thông đường bộ, Cục Đăng kiểm tiến hành chạy thử, liên thông, kết nối. Về cơ bản, các cơ quan đều sẵn sàng kết nối với Cổng DVCQG nhằm đem lại thuận lợi về TTHC cho người dân và doanh nghiệp

Đại diện Cục Cảnh sát giao thông đường bộ cho biết, về văn bản quy phạm pháp luật và quy trình thực hiện đều không khó khăn. Tuy nhiên, vì đây là vấn đề mới nên đề nghị về xử lý vi phạm hành chính sẽ triển khai trước ở Hà Nội, Hải Phòng, Đà Nẵng, TPHCM, Bình Thuận- là những địa phương chiếm tỷ lệ vi phạm hành chính cao, sau đó từ tháng 6 triển khai toàn quốc. Về thu lệ phí trước bạ, Cục đã phối hợp Tổng cục thuế Triển khai giai đoạn 1 ở Hà Nội và TPHCM.

Thứ trưởng Bộ Giao thông vận tải Nguyễn Ngọc Đông cho biết, liên quan xử phạt hành chính, Bộ đã triển khai với Tổng cục Đường bộ và đang xây dựng hệ thống khung cho lĩnh vực này. Do phải xây quy trình xử lý đưa vào cơ sở dữ liệu, thực hiện công tác đào tạo nên Bộ đề nghị thực hiện thí điểm trước ở Tổng cục Đường bộ rồi mới nhân rộng.

Đối với Ngân hàng Nhà nước, đơn vị cho biết dịch vụ công luôn là sự quan tâm trong xử lý công việc với tinh thần 6S: "Sẵn sàng, sâu sắc, san sẻ". Ngân hàng Nhà nước không có khó khăn, vướng mắc trong triển khai thanh toán dịch vụ công. Ngành ngân hàng xác định cung ứng dịch vụ công không hoàn toàn vì mục tiêu lợi nhuận theo hướng: "Cái gì miễn được thì miễn, cái gì giảm được là giảm tối đa". Từ đó, đã có công văn đề nghị các ngân hàng thương mại miễn và giảm, hỗ trợ cho

thanh toán dịch vụ công.

Đối với Kho bạc Nhà nước, đơn vị cho biết hệ thống thanh toán kết nối với các ngân hàng đã thực hiện, đơn vị sẵn sàng về việc thu thuế, lệ phí trên môi trường điện tử. Đại diện các ngân hàng thương mại có mặt tại cuộc họp đều cho biết sẵn sàng kết nối ngay với Cổng DVCQG.

Cục Kiểm soát TTHC (VPCP) nêu kiến nghị Kho bạc Nhà nước, Tổng cục Thuế, các ngân hàng thương mại, trung gian thanh toán phối hợp với VPCP, VNPT để hoàn thiện hệ thống thanh toán trực tuyến trên Cổng DVCQG. Về thu nộp tiền xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông, đề nghị Bộ Công an chủ trì, phối hợp chặt chẽ với VPCP để sớm hoàn thành, đưa vào thử nghiệm tra cứu, thu tiền nộp phạt xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ; đề nghị Bộ Giao thông vận tải nghiên cứu, phối hợp với VPCP để sớm hoàn thành, đưa vào thử nghiệm tra cứu, thu tiền nộp phạt xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ trên Cổng DVCQG...

Bộ trưởng, Chủ nhiệm VPCP Mai Tiến Dũng thay mặt cơ quan VPCP trân trọng cảm ơn và đánh giá cao các đơn vị tại cuộc họp đã nỗ lực, quyết liệt trong việc chung tay xây dựng Cổng DVCQG. Kết quả bước đầu được người dân, doanh nghiệp ghi nhận qua số liệu truy cập, sử dụng dịch vụ công trên Cổng DVCQG tăng lên hằng ngày.

Nhắc lại thời điểm ngày 12/3 sẽ khai trương Hệ thống thông tin báo cáo quốc gia phục vụ sự chỉ đạo điều hành của Chính phủ,

Thủ tướng Chính phủ, trên cơ sở những nhiệm vụ của từng ngành, Bộ trưởng, Chủ nhiệm VPCP đề nghị các bộ, cơ quan cần quyết liệt và phối hợp chặt chẽ, tiếp tục công bố bổ sung các dịch vụ công trên Cổng DVCQG.

“Tinh thần là chúng ta cần phải mạnh dạn và phải có niềm tin với những nhiệm vụ đang triển khai”, Bộ trưởng, Chủ nhiệm VPCP chia sẻ và cho rằng vướng mắc, khó khăn là không tránh khỏi nhưng cần quyết tâm thực hiện. Những điểm còn vướng, các bộ, cơ quan, các ngân hàng thương mại, trung gian thanh toán sẽ phối hợp, hoàn thiện trong thời gian kế tiếp để tiếp tục đưa dịch vụ công lên Cổng DVCQG phục vụ người dân, doanh nghiệp.

Theo: chinhphu.vn

3/ Thủ tướng: Xây dựng CPĐT, không để bộ máy phình ra, thủ tục phức tạp hơn

“Không để tình trạng chúng ta ứng dụng công nghệ thông tin mà bộ máy lại phình ra, thủ tục phức tạp hơn”, Thủ tướng yêu cầu phải ban hành một số nghị định quan trọng trong năm 2020 để tạo hành lang pháp lý cho Chính phủ điện tử (CPĐT).

Thủ tướng nhấn mạnh điều này tại Hội nghị trực tuyến toàn quốc của Ủy ban Quốc gia về Chính phủ điện tử (CPĐT) với Ban Chỉ đạo Chính phủ điện tử, chính quyền điện tử bộ, ngành, địa phương, sáng 12/2.

Thủ tướng cho rằng xây dựng CPĐT là một việc lớn mà “việc lớn thì phải thường xuyên sơ kết, tổng kết, kiểm tra, đôn đốc, phát huy ưu điểm, sửa chữa khuyết điểm và phải huy động

cả hệ thống vào cuộc thì mới thành công”. Bởi xây dựng CPĐT thì yếu tố con người, thể chế là đầu tiên, sau đó mới đến công nghệ.



Thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc phát biểu tại Hội nghị. Ảnh: VGP/Quang Hiếu

Thủ tướng đánh giá cao kết quả ban đầu đáng khích lệ trong xây dựng CPĐT. Ví dụ, theo xếp hạng mới nhất của Tổ chức Minh bạch quốc tế, Việt Nam đứng thứ 96/180, tăng 21 bậc so với năm ngoái (đứng vị trí 117). Để đạt kết quả này, ngoài việc thanh tra, kiểm tra, xử lý nghiêm vi phạm thì CPĐT đóng góp rất quan trọng bởi nếu “tiếp tục làm thủ công, tiếp xúc trực tiếp giữa người làm thủ tục và giải quyết thủ tục thì có thể xảy ra tham nhũng vặt”.

Ngoài ra, theo Thủ tướng, chúng ta đã rút ngắn thời gian, chi phí cho người dân và doanh nghiệp. Tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 đã tăng gấp đôi (đạt 10,7%). 100% bộ, ngành, địa phương đã kết nối liên thông gửi, nhận văn bản điện tử với Trục liên thông văn bản quốc gia. Lần đầu tiên liên thông thủ tục cấp giấy khai sinh ở cấp xã và thẻ bảo hiểm y tế cấp huyện. Việc tuyên bố các doanh nghiệp an toàn, an ninh mạng Việt Nam làm chủ hệ sinh thái an toàn, an ninh mạng là

bước tiến rất quan trọng trong bảo đảm an toàn, an ninh mạng cho CPĐT.

“Từ các báo cáo của các đồng chí thì chúng ta thấy một điều đáng mừng, một cách khái quát nhất là khả năng đột phá xây dựng CPĐT ở Việt Nam là rất cao, có thể rút ngắn so với nhiều nước khác”, Thủ tướng nói.

Tuy nhiên, hiện nay, Việt Nam mới đứng thứ 88/193 quốc gia, vùng lãnh thổ về xây dựng CPĐT, đứng thứ 6/11 nước ASEAN. Nguyên nhân nào chúng ta xếp hạng chưa cao? Thủ tướng cho rằng, từ các ý kiến phát biểu, có thể thấy một số nguyên nhân như cơ sở dữ liệu cá nhân chưa được bảo vệ, là khâu yếu, thấp điểm. Một số khâu khác còn làm chậm, chưa đồng bộ, quyết tâm. Nhiều nơi còn tình trạng “án binh bất động”.

Định hướng nhiệm vụ năm 2020, Thủ tướng nêu rõ, tập trung mọi nguồn lực chỉ đạo quyết liệt để hoàn thành các mục tiêu Nghị quyết 17, nhất là mục tiêu 30% tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến mức độ 4, hiện nay mới đạt 10,7%.

Việc hoàn thiện thể chế cần đi trước để tạo hành lang pháp lý cho CPĐT, Thủ tướng yêu cầu, trong năm 2020, phải ban hành được các Nghị định về quản lý kết nối, chia sẻ dữ liệu, về định danh và xác thực điện tử, về việc thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử, Nghị định thay thế về công tác văn thư, Nghị định về bảo vệ thông tin cá nhân và năm 2020, chúng ta chuẩn bị các bước để tiến tới sửa luật về giao dịch điện tử và luật về lưu trữ.

Phải hoàn thiện các yếu tố nền tảng của CPĐT, Thủ tướng nhấn mạnh 3 mục tiêu cần

phần đầu: 100% các bộ, ngành, địa phương có nền tảng tích hợp chia sẻ dữ liệu; 100% nền tảng tích hợp chia sẻ dữ liệu cấp bộ, cấp tỉnh phải được kết nối vào nền tảng tích hợp dữ liệu quốc gia; 100% bộ, ngành, tỉnh, thành có Trung tâm giám sát điều hành an toàn an ninh mạng.

Về bảo đảm nguồn tài chính cho CPĐT, Thủ tướng giao cho Bộ Thông tin và Truyền thông phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính đề xuất việc chuyển một phần Quỹ viễn thông công ích cho các dự án nền tảng dùng chung của CPĐT, báo cáo Chính phủ để trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội trong



Quang cảnh hội nghị - Ảnh: VGP/Quang Hiếu

quý I/2020.

“Dù là cảnh sát giao thông hay tổng cục trưởng hay là vụ trưởng, người đứng đầu nói chung cũng phải am hiểu và triển khai CPĐT”, Thủ tướng nhấn mạnh. Các hệ thống nền tảng dùng chung vượt ra ngoài chức năng, nhiệm vụ của từng bộ, ngành thì sẽ do Bộ Thông tin và Truyền thông chủ trì quản lý. Tuyệt đối tránh để xảy ra một việc mà 2 cơ quan cùng điều phối về CPĐT.

Xây dựng CPĐT phải đi liền với đổi mới,

sắp xếp, tổ chức bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả. CPĐT phải đi liền với cải cách hành chính, phải giúp giảm biên chế, tiết kiệm chi phí, “không để tình trạng chúng ta ứng dụng công nghệ thông tin mà bộ máy lại phình ra, thủ tục phức tạp hơn”.

Về các kiến nghị cụ thể được nêu ra tại Hội nghị, Thủ tướng đồng ý việc Ủy ban Quốc gia về CPĐT chỉ đạo thêm nội dung về thành phố thông minh, chuyển đổi số, kinh tế số; không thành lập thêm các ban chỉ đạo mới. Bộ Thông tin và Truyền thông nghiên cứu, đề xuất xây dựng Trung tâm giám sát quốc gia về CPĐT, thực hiện giám sát quốc gia về hạ tầng mạng, an toàn, an ninh mạng và về dịch vụ CPĐT của các cơ quan Nhà nước.

Thủ tướng yêu cầu Bộ Nội vụ đưa nội dung đào tạo CPĐT vào các chương trình đào tạo Học viện Hành chính Quốc gia. Các bộ, ngành, địa phương hằng năm dành một tỷ lệ ngân sách của CPĐT cho công tác đào tạo.

Thủ tướng kêu gọi các doanh nghiệp công nghệ số Việt Nam tích cực tham gia xây dựng CPĐT, coi đây là mục tiêu kép, vừa giúp phát triển CPĐT Việt Nam, vừa có kinh nghiệm để đi ra thế giới.

Bộ Thông tin và Truyền thông cần xây dựng nền tảng để mọi người dân, mọi doanh nghiệp có thể thông qua duy nhất một ứng dụng trên thiết bị di động truy cập được mọi dịch vụ CPĐT.

Theo: chinhphu.vn

4/ Sắp xếp lại các huyện, xã của 6 tỉnh, thành phố

Tiếp tục chương trình phiên họp thứ 42, chiều 10/2, Ủy ban Thường vụ Quốc hội (UBTVQH) đã nghe Báo cáo thẩm tra các đề án sắp xếp đơn vị hành chính (ĐVHC) cấp huyện, cấp xã của 6 tỉnh, thành phố: Thái Bình, Lào Cai, Khánh Hòa, Hà Nội, Cần Thơ và Cao Bằng.

Báo cáo thẩm tra các đề án sắp xếp ĐVHC cấp huyện, cấp xã của 6 tỉnh, thành phố nêu trên, Chủ nhiệm Ủy ban Pháp luật của Quốc hội Hoàng Thanh Tùng cho biết, Ủy ban Pháp luật cơ bản tán thành với các phương án sắp xếp ĐVHC cấp huyện, cấp xã và phương án sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy và bố trí, sắp xếp đội ngũ cán bộ, công chức trong hệ thống chính trị, những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã của các tỉnh, thành phố như đã nêu trong các đề án của Chính phủ.

Cụ thể, đối với Thái Bình, theo tờ trình và đề án của Chính phủ, trong giai đoạn 2019-2021, tỉnh không có ĐVHC cấp huyện nào thuộc diện phải sắp xếp.

Đối với cấp xã, có 39/286 đơn vị thuộc diện phải sắp xếp, tỉnh đã dự kiến sắp xếp 47 đơn vị (chiếm 16,43%). Sau khi sắp xếp, Thái Bình giảm 26 ĐVHC cấp xã, từ 286 đơn vị giảm xuống còn 260 đơn vị, gồm 241 xã, 10 phường và 9 thị trấn.

Ủy ban Pháp luật cơ bản tán thành với phương án sắp xếp các ĐVHC cấp xã của Thái Bình như Chính phủ trình. Đối với đề nghị chưa thực hiện sắp xếp 6 ĐVHC cấp xã do có

các yếu tố đặc thù theo quy định tại khoản 3 Điều 2 của Nghị quyết số 653 và chưa có sự đồng thuận của cử tri, Ủy ban Pháp luật đề nghị ghi nhận để tổng hợp, báo cáo cấp có thẩm quyền quyết định việc sắp xếp trong giai đoạn sau.

Ủy ban Pháp luật đề nghị Chính phủ, chính quyền tỉnh Thái Bình giải trình, làm rõ hơn lý do sau khi nhập xã Thái Hà vào xã Thái Sơn nhưng không thể nhập thêm xã Thái Phúc liền kề để bảo đảm tiêu chuẩn theo quy định và quan tâm, tăng cường hơn nữa công tác tuyên truyền, vận động, thuyết phục người dân chấp hành nghiêm túc chủ trương của Đảng và quy định của pháp luật về sắp xếp ĐVHC.

Về sắp xếp các đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã thuộc tỉnh Lào Cai trong giai đoạn 2019-2021, theo tờ trình và đề án của Chính phủ, trong giai đoạn này, tỉnh có 1/9 ĐVHC cấp huyện thuộc diện bắt buộc phải sắp xếp (huyện Si Ma Cai) nhưng đề nghị chưa sắp xếp vì Si Ma Cai là huyện biên giới, vùng cao, có vai trò trọng yếu về quốc phòng, an ninh, có vị trí địa lý biệt lập, điều kiện giao thông kết nối, đi lại với các huyện xung quanh rất khó khăn; đồng thời còn có nhiều đặc điểm đặc thù, khác biệt về dân tộc, tôn giáo, văn hóa, phong tục tập quán... nên không thể sắp xếp với ĐVHC liền kề liên quan.

Đối với cấp xã, Lào Cai có 14/164 đơn vị thuộc diện bắt buộc sắp xếp, tỉnh dự kiến sắp xếp 19/164 đơn vị (chiếm 11,58%). Sau khi sắp xếp, tỉnh giảm 10 ĐVHC cấp xã, từ 164 đơn vị

xuống còn 154 đơn vị.

Ủy ban Pháp luật cơ bản tán thành với phương án sắp xếp các ĐVHC cấp xã của tỉnh Lào Cai theo tờ trình và đề án của Chính phủ. Tuy nhiên, một số ý kiến thành viên Ủy ban Pháp luật đề nghị Chính phủ và Lào Cai báo cáo, cung cấp thêm các thông tin, số liệu để làm rõ hơn lý do không thể tiếp tục sắp xếp xã Ngải Thầu với xã A Mú Sung hoặc xã Ngải Thầu với xã Nậm Chạc thuộc huyện Bát Xát vì các lý do giải trình trong đề án còn chung chung, chưa cụ thể.

Về việc thành lập thị trấn Si Ma Cai thuộc huyện Si Ma Cai, qua xem xét hồ sơ đề án, Ủy ban Pháp luật nhận thấy xã Si Ma Cai đã bảo đảm các tiêu chuẩn và điều kiện để thành lập thị trấn theo quy định.

Về việc điều chỉnh địa giới hành chính xã Bản Qua để mở rộng thị trấn Bát Xát thuộc huyện Bát Xát và điều chỉnh địa giới hành chính xã Xuân Giao để mở rộng thị trấn Tăng Loỏng thuộc huyện Bảo Thắng, qua xem xét hồ sơ đề án, Ủy ban Pháp luật nhận thấy, sau khi điều chỉnh địa giới hành chính thì xã Bản Qua, xã Xuân Giao, khu vực thị trấn Bát Xát mở rộng và khu vực thị trấn Tăng Loỏng mở rộng đều chưa bảo đảm 100% các tiêu chuẩn theo quy định.

Tuy nhiên, theo quy định tại khoản 3 Điều 31 của Nghị quyết số 1211, thì việc nhập, điều chỉnh địa giới ĐVHC mà không làm tăng ĐVHC thì không áp dụng quy định về tiêu chuẩn của ĐVHC.

Vì vậy, Ủy ban Pháp luật cơ bản tán thành với việc mở rộng địa giới hành chính thị trấn

Bát Xát và thị trấn Tăng Loỏng, nhưng đề nghị Chính phủ, chính quyền tỉnh Lào Cai lý giải thuyết phục hơn về phương án, lộ trình sắp xếp trong giai đoạn 2022-2030 và các biện pháp, giải pháp để khắc phục tiêu chí còn thiếu đối với các ĐVHC chưa bảo đảm tiêu chuẩn theo quy định.

Những vấn đề này đã được UBND tỉnh Lào Cai báo cáo, giải trình làm rõ tại Báo cáo số 40/BC-UBND ngày 06/02/2020; Chính phủ cũng đã có báo cáo số 46/BC-CP ngày 07/02/2020 giải trình, tiếp thu các ý kiến thẩm tra của Ủy ban Pháp luật. Ủy ban Pháp luật nhất trí với những nội dung giải trình của Chính phủ và Lào Cai.

Về việc điều chỉnh địa giới hành chính để mở rộng thành phố Lào Cai và điều chỉnh địa giới hành chính một số phường, xã thuộc thành phố Lào Cai, qua xem xét hồ sơ đề án, Ủy ban Pháp luật nhận thấy, thành phố Lào Cai sau khi điều chỉnh địa giới hành chính và sắp xếp ĐVHC cấp xã thì chưa đạt tiêu chuẩn về quy mô dân số và tỷ lệ số phường trực thuộc.

Vì vậy, một số ý kiến thành viên Ủy ban Pháp luật đề nghị Chính phủ, chính quyền tỉnh lý giải thuyết phục hơn về việc điều chỉnh địa giới ĐVHC, định hướng, giải pháp và cam kết đầu tư để thành phố Lào Cai bảo đảm tiêu chuẩn về quy mô dân số và tỷ lệ số phường trên tổng số ĐVHC cấp xã trực thuộc và lộ trình sắp xếp các ĐVHC chưa đạt tiêu chuẩn trong giai đoạn 2022-2030.

Về vấn đề này, Chính phủ và UBND tỉnh Lào Cai đã có báo cáo giải trình, làm rõ. Qua

xem xét, Ủy ban Pháp luật thấy rằng, việc quy hoạch, xây dựng đề án điều chỉnh địa giới hành chính để mở rộng thành phố Lào Cai đã được Đảng bộ, chính quyền của tỉnh xây dựng từ giai đoạn 2011-2015.

Theo tờ trình và đề án của Chính phủ, tỉnh Khánh Hòa có 1/9 ĐVHC cấp huyện thuộc diện bắt buộc phải sắp xếp (huyện Khánh Sơn), nhưng đề nghị không sắp xếp vì lý do đặc thù về vị trí địa lý, quốc phòng, an ninh, truyền thống lịch sử, văn hóa, tín ngưỡng, phong tục, tập quán, điều kiện kinh tế - xã hội...

Đối với cấp xã, Khánh Hòa có 3 đơn vị thuộc diện bắt buộc phải sắp xếp. Tỉnh dự kiến sắp xếp tổng số 2/140 ĐVHC cấp xã (chiếm 1,43%) và đề nghị chưa sắp xếp xã Cam Lập thuộc thành phố Cam Ranh. Sau khi sắp xếp, tỉnh giảm 1 ĐVHC cấp xã, từ 140 đơn vị xuống còn 139 đơn vị.

Qua thảo luận, Ủy ban Pháp luật cơ bản tán thành với nội dung Đề án sắp xếp các ĐVHC cấp huyện, cấp xã của tỉnh Khánh Hòa như Chính phủ trình.

Theo tờ trình và đề án của Chính phủ, Cần Thơ không có ĐVHC cấp huyện thuộc diện sắp xếp trong giai đoạn 2019-2021. Đối với cấp xã, Cần Thơ có 2/85 đơn vị thuộc diện phải sắp xếp, dự kiến sắp xếp tổng số 3/85 đơn vị. Sau khi sắp xếp, thành phố giảm được 2 ĐVHC cấp xã, từ 85 đơn vị xuống còn 83 đơn vị.

Qua thảo luận, Ủy ban Pháp luật cơ bản tán thành với nội dung đề án sắp xếp các ĐVHC cấp huyện, cấp xã của thành phố Cần

Thơ như Chính phủ trình.

Theo tờ trình và đề án của Chính phủ, Hà Nội không có ĐVHC cấp huyện thuộc diện sắp xếp trong giai đoạn 2019-2021. Đối với cấp xã, Hà Nội có 12/584 đơn vị thuộc diện bắt buộc sắp xếp, dự kiến sắp xếp tổng số 10/584 đơn vị (chiếm 1,2%). Sau khi sắp xếp, thành phố giảm 5 ĐVHC cấp xã, từ 584 đơn vị xuống còn 579 đơn vị.

Qua thảo luận, Ủy ban Pháp luật cơ bản tán thành với việc sắp xếp ĐVHC cấp xã của Hà Nội như trong đề án do Chính phủ trình. Tuy nhiên, có ý kiến thành viên Ủy ban Pháp luật cho rằng, một số lý do đề nghị chưa sắp xếp đối với 5 ĐVHC cấp xã chưa thật thuyết phục như phường Hàng Đào, phường Hàng Bạc, xã Vân Hà, xã Mỹ Thành...

Ngoài ra, cả 5 ĐVHC cấp xã hình thành sau sắp xếp của Hà Nội đều chưa đạt 100% cả 2 tiêu chuẩn về diện tích tự nhiên và quy mô dân số theo quy định. Vì vậy, Ủy ban Pháp luật đã đề nghị Chính phủ và chính quyền Hà Nội giải trình thêm về những nội dung nêu trên.

Về đề án của tỉnh Cao Bằng, thực hiện Kết luận của Ủy ban Thường vụ Quốc hội tại phiên họp thứ 41 (tháng 1/2020), ngày 1/2/2020, Chính phủ đã có Báo cáo số 39/BC-CP về một số nội dung liên quan đến phương án sáp nhập huyện Trà Lĩnh với huyện Trùng Khánh và huyện Phục Hòa với huyện Quảng Uyên, tỉnh Cao Bằng trong giai đoạn 2019-2021.

Chính phủ, cấp ủy và chính quyền địa phương tỉnh Cao Bằng khẳng định đã có sự

cân nhắc thận trọng, khách quan, toàn diện và kỹ lưỡng các yếu tố về truyền thống văn hóa, lịch sử, yêu cầu bảo đảm quốc phòng, an ninh, trật tự, an toàn xã hội cũng như những đặc điểm về điều kiện tự nhiên của các ĐVHC trước khi trình UBND xem xét, quyết định. Việc sắp xếp các ĐVHC cấp huyện, cấp xã thuộc tỉnh hoàn toàn phù hợp với chủ trương của Đảng, Nghị quyết số 653/2019/UBND của UBND, bảo đảm đúng quy trình, thủ tục theo quy định.

Trên cơ sở xem xét các báo cáo, tài liệu có liên quan, Ủy ban Pháp luật đánh giá cao sự khẩn trương của Chính phủ trong việc thực hiện kết luận của UBND, tinh thần trách nhiệm và sự nỗ lực, quyết tâm rất lớn của cấp ủy, chính quyền và cả hệ thống chính trị tỉnh Cao Bằng trong việc thực hiện chủ trương của Đảng về sắp xếp ĐVHC để tinh gọn bộ máy, giảm biên chế, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động.

Theo: chinhphu.vn

5/ Chuẩn hóa chế độ báo cáo, xây dựng Hệ thống thông tin báo cáo Chính phủ

Việc thực hiện gửi, nhận, xử lý văn bản trên môi trường điện tử; chuẩn hóa chế độ báo cáo, xây dựng Hệ thống thông tin báo cáo của bộ, địa phương, kết nối với Hệ thống thông tin báo cáo Chính phủ trong thời gian tới mang lại nhiều lợi ích và là giải pháp nâng cao hiệu quả công tác chỉ đạo điều hành, tiết kiệm chi phí cho toàn xã hội.

Quyết liệt các nhiệm vụ để xây dựng Chính phủ điện tử

Sáng 7/2, Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ (VPCP) Mai Tiến Dũng chủ trì hội nghị trực tuyến với các bộ, cơ quan ngang bộ và các địa phương nhằm quán triệt Nghị định 09/2019/NĐ-CP của Chính phủ, Quyết định số 28/2018/QĐ-TTg, Quyết định số 274/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ và hướng dẫn triển khai Hệ thống thông tin báo cáo Chính phủ.

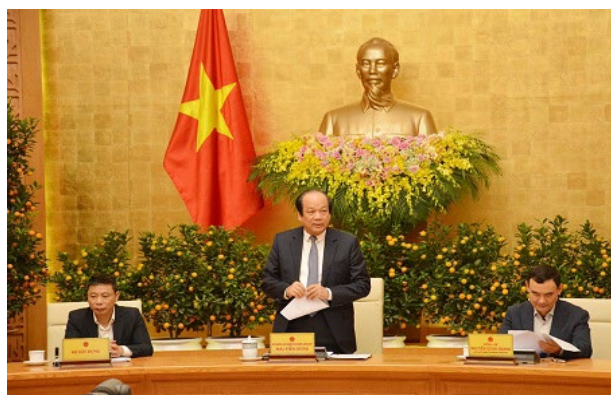
Hội nghị diễn ra theo 4 chuyên đề nhằm: Quán triệt Nghị định 09/2019/NĐ-CP của Chính phủ ngày 24/1/2019 quy định về chế độ báo cáo của cơ quan hành chính Nhà nước, trong đó tập trung vào chuẩn hóa chế độ báo cáo và triển khai Hệ thống thông tin báo cáo Chính phủ. Quán triệt việc gửi, nhận văn bản điện tử theo Quyết định số 28/2018/QĐ-TTg và triển khai kết nối, tích hợp dịch vụ công trực tuyến của các bộ, ngành, địa phương với Cổng Dịch vụ công quốc gia và việc xử lý hồ sơ trên môi trường điện tử.

Hội nghị cũng giới thiệu về đề án Hệ thống thông tin báo cáo Chính phủ và hướng dẫn xây dựng Hệ thống thông tin báo cáo bộ, ngành, địa phương tích hợp với Hệ thống thông tin báo cáo Chính phủ; hướng dẫn chuẩn hóa chế độ báo cáo...

Phát biểu khai mạc hội nghị, Bộ trưởng, Chủ nhiệm VPCP nhấn mạnh, trong thời gian qua, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo quyết liệt các nhiệm vụ để xây dựng Chính phủ điện tử.

Nhờ sự tích cực của các bộ, ngành,

địa phương, đến nay 95/95 bộ, ngành, địa phương và Văn phòng Trung ương Đảng đã kết nối, liên thông gửi, nhận văn bản điện tử ở 2 cấp chính quyền với Trục liên thông văn bản quốc gia. Từ ngày 12/3/2019 đến ngày 04/02/2020 đã có gần 1,25 triệu văn bản (khoảng 298.000 văn bản gửi và 945.000 văn bản nhận) trên Trục liên thông, số lượng văn bản gửi, nhận trong tháng thứ 10 so với tháng đầu tiên vận hành tăng gấp 2 lần.



Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ (VPCP) Mai Tiến Dũng chủ trì hội nghị.
Ảnh: VGP/Gia Huy

Vào tháng 6/2019, Hệ thống thông tin phục vụ họp và xử lý công việc của Chính phủ (e-Cabinet) đã được khai trương đã góp phần giảm bớt thời gian của các phiên họp Chính phủ và cho thấy sự cải cách của nội các Chính phủ.

Đến tháng 12/2019, Cổng Dịch vụ công quốc gia được khai trương. Tính đến ngày 05/2/2020, trên Cổng Dịch vụ công quốc gia đã có hơn 41.594 tài khoản đăng ký, hơn 12,7 triệu lượt truy cập; hơn 664.000 hồ sơ đồng bộ trạng thái. Văn phòng Chính phủ và các bộ, ngành, địa phương đã tiếp nhận, xử lý hơn 4.100 phản ánh, kiến nghị; hỗ trợ 3.641 cuộc

gọi qua Tổng đài hỗ trợ (18001096).

Trong gần 2 tháng khai trương, kết quả này cho thấy sự quan tâm, hưởng ứng của người dân, doanh nghiệp, ghi nhận kết quả ban đầu của quá trình xây dựng và vận hành Cổng Dịch vụ công quốc gia.

Thực hiện Nghị định số 09/2019/NĐ-CP, tính đến ngày 05/02/2020, đã có 18/22 bộ, cơ quan ngang bộ, 38/63 địa phương ban hành thông tư, quyết định quy định chế độ báo cáo theo phương án đơn giản hóa đã được phê duyệt. Các thông tư, quyết định quy định chế độ báo cáo của bộ, cơ quan, địa phương đã được bãi bỏ nhiều báo cáo không cần thiết, đã cắt giảm, đơn giản hóa nhiều báo cáo có nội dung trùng lặp; tần suất báo cáo đã được giảm; đề cương, biểu số liệu đã được mẫu hóa, làm cơ sở cho việc số hóa, tạo thuận lợi cho quá trình thực hiện báo cáo trên hệ thống điện tử.

Tuy nhiên, với kỳ vọng và các chỉ tiêu cụ thể Chính phủ giao phải hoàn thành trong năm 2020 thì còn rất nhiều việc phải làm. Chính vì vậy, hội nghị là dịp các bộ, ngành, địa phương thẳng thắn nêu rõ các khó khăn, vướng mắc trong triển khai thực hiện và các giải pháp giúp cho việc triển khai bảo đảm tiến độ, chất lượng.

Khẩn trương xây dựng Hệ thống thông tin báo cáo của bộ, địa phương

Để tiếp tục thực hiện thành công nhiệm vụ gửi, nhận văn bản điện tử, xử lý văn bản trên môi trường điện tử, triển khai Cổng Dịch vụ công quốc gia và chế độ báo cáo theo quy định tại Nghị định 09/2019/NĐ-CP, ông

Ngô Hải Phan, Cục trưởng Cục Kiểm soát TTHC (VPCP) đề nghị các bộ, ngành, địa phương cần tập trung đến tháng 6/2020 hoàn thành liên thông, kết nối các phần mềm quản lý văn bản và điều hành các cấp, 100% văn bản điện tử gửi, nhận 4 cấp chính quyền.

Đối với việc triển khai kết nối, tích hợp với Cổng Dịch vụ công quốc gia, cần tập trung hoàn thành việc kết nối, đồng bộ trạng thái hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính của các bộ, ngành, địa phương để làm cơ sở theo dõi, giám sát, đánh giá, kiểm tra việc tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính tại các bộ, ngành, địa phương...

Các bộ, ngành, địa phương có dịch vụ công dự kiến tích hợp, cung cấp trên Cổng Dịch vụ công quốc gia trong quý I/2020 chủ trì, phối hợp với Văn phòng Chính phủ để tái cấu trúc quy trình, đơn giản hóa TTHC, hoàn thiện, nâng cấp hệ thống và tích hợp bảo đảm đúng tiến độ, chất lượng. Cụ thể như nhóm dịch vụ công tích hợp, cung cấp trên Cổng Dịch vụ công quốc gia trong quý I/2020.

Về việc chuẩn hóa chế độ báo cáo, căn cứ các chế độ báo cáo đã được chuẩn hóa, các bộ, cơ quan, địa phương khẩn trương thực hiện việc số hóa, điện tử hóa các báo cáo, xây dựng Hệ thống thông tin báo cáo của bộ, địa phương và thực hiện kết nối với Hệ thống thông tin báo cáo Chính phủ theo hướng dẫn của Bộ Thông tin và Truyền thông và VPCP.

Tại hội nghị, đại diện các bộ, cơ quan ngang Bộ, các địa phương đồng tình và thống nhất triển khai nhiệm vụ gửi nhận văn

bản điện tử, xử lý văn bản trên môi trường điện tử, triển khai kết nối, tích hợp với Cổng Dịch vụ công quốc gia và chuẩn hóa chế độ báo cáo, xây dựng Hệ thống thông tin báo cáo của bộ, địa phương. Ban Cơ yếu Chính phủ, Bộ Thông tin và Truyền thông, Tập đoàn VNPT cũng trực tiếp giải đáp ý kiến của các đại biểu liên quan đến nội dung tại hội nghị.

Dự kiến, tháng 3/2020 khai trương Hệ thống thông tin báo cáo Chính phủ

Phát biểu kết luận tại hội nghị, Bộ trưởng, Chủ nhiệm VPCP Mai Tiến Dũng nêu lại việc năm 2019 đã ban hành được khung kiến trúc Chính phủ điện tử 2.0; khai trương Trục liên thông văn bản quốc gia; khai trương hệ thống e-Cabinet; khai trương Cổng Dịch vụ công quốc gia; tập trung xây dựng Chính phủ điện tử gắn với cải cách hành chính.

“Đây là sự vào cuộc rất quyết liệt và hiệu quả của các bộ, ngành, địa phương trong quản trị thông minh, mang lại lợi ích cho người dân, doanh nghiệp”, Bộ trưởng, Chủ nhiệm VPCP cho biết.

Trân trọng cảm ơn các ý kiến của các đại biểu, Bộ trưởng, Chủ nhiệm VPCP cho biết VPCP tiếp thu các ý kiến để cùng các bộ, địa phương, các cơ quan tiếp tục triển khai nhiệm vụ để theo dự kiến, tháng 3/2020 sẽ khai trương Hệ thống thông tin báo cáo Chính phủ. Với những kết quả đạt được tính đến hôm nay thì còn rất nhiều việc phải làm mới có thể đạt mục tiêu, yêu cầu của Chính phủ, Thủ tướng, đáp ứng kỳ vọng của nhân dân.

Do đó, đòi hỏi cần tiếp tục có sự chung

tay, vào cuộc quyết liệt hơn nữa của các bộ, ngành, địa phương trong thời gian tới. Vì vậy, Bộ trưởng, Chủ nhiệm VPCP đề nghị các bộ, ngành, địa phương và các cơ quan liên quan quyết liệt chỉ đạo các đơn vị có liên quan phối hợp với VPCP để thực hiện việc liên thông, kết nối các phần mềm quản lý văn bản; thực hiện nghiêm các yêu cầu về sử dụng chữ ký số, có biện pháp bảo đảm an toàn, an ninh cho hệ thống Quản lý văn bản và điều hành của cơ quan mình.

Bộ trưởng, Chủ nhiệm VPCP cũng đề nghị các bộ, địa phương, cơ quan liên quan cần quan tâm, coi nhiệm vụ chuẩn hóa chế độ báo cáo, chuẩn hóa dữ liệu và xây dựng Hệ thống thông tin báo cáo của bộ, địa phương là công việc thường xuyên, liên tục, là trọng tâm ưu tiên thực hiện trong thời gian tới.

Theo: chinhphu.vn

6/ “Là ưu tiên số 1, phải quyết liệt như chống dịch”

Bộ trưởng, Chủ nhiệm VPCP Mai Tiến Dũng, Tổ trưởng Tổ công tác của Thủ tướng nhấn mạnh yêu cầu này về công tác hoàn thiện thể chế, xử lý các văn bản nợ đọng, khi làm việc với 11 bộ, cơ quan về đơn đốc các nhiệm vụ do Chính phủ, Thủ tướng giao.

Ngày 6/2, Tổ công tác của Thủ tướng làm việc với 11 bộ, cơ quan về tình hình xây dựng, trình ban hành các văn bản quy định chi tiết luật, pháp lệnh đã có hiệu lực pháp luật và có hiệu lực pháp luật từ 1/7/2020.

Các Bộ tham gia buổi làm việc gồm:

Công an, Kế hoạch và Đầu tư, Nội vụ, Y tế, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tư pháp, Công Thương, Giao thông vận tải, Tài chính, Xây dựng, Tài nguyên và Môi trường, Thanh tra Chính phủ.



Bộ trưởng, Chủ nhiệm VPCP Mai Tiến Dũng, Tổ trưởng Tổ công tác của Thủ tướng phát biểu tại buổi làm việc. - Ảnh: VGP/Nhật Bắc

Vụ trưởng Vụ Pháp luật (VPCP) Đinh Dũng Sỹ cho biết, tới nay còn nợ đọng 24 văn bản hướng dẫn các luật có hiệu lực từ 1/1/2020 và các luật đã có hiệu lực từ trước đó, gồm 21 nghị định và thông tư thuộc phạm vi quản lý của 6 Bộ. Trong đó, riêng Bộ Công an có tới 15 văn bản, gồm 12 nghị định và 3 thông tư.

Cùng với đó, để hướng dẫn các luật có hiệu lực từ 1/7/2020, các bộ cần ban hành và trình ban hành 62 văn bản, gồm 35 nghị định và 27 thông tư. Trong đó, riêng 11 Bộ tham dự cuộc họp có 22 nghị định và 16 thông tư.

Tại cuộc họp, các Bộ, cơ quan đã giải trình, báo cáo cụ thể tình hình xây dựng, trình văn bản nợ đọng, cam kết thời gian hoàn thành; đồng thời báo cáo tiến độ và thời gian hoàn thành các văn bản quy định chi tiết các luật, pháp lệnh sắp có hiệu lực.

Là Bộ có nhiều văn bản nợ đọng nhất,

đại diện Bộ Công an nêu nhiều nguyên nhân khác nhau, trong đó, có nhiều vấn đề hoàn toàn mới, chưa có thực tiễn như về cưỡng chế thi hành án với pháp nhân thương mại (hướng dẫn Luật Thi hành án dân sự). Thực tế, có những vấn đề khó nhất, phức tạp thì không quy định cụ thể trong luật mà lại giao cho Chính phủ hướng dẫn. Cùng với đó, có những vấn đề rất khó, nhạy cảm, thu hút sự quan tâm của cả trong và ngoài nước như các văn bản hướng dẫn Luật An ninh mạng.

Trước các ý kiến từ Tổ công tác, đại diện Bộ Công an “nhận khuyết điểm, thiếu sót” và cam kết thời hạn trình ban hành các văn bản. Để các văn bản đã nợ đọng kịp ban hành chậm nhất ngày 15/4, Bộ Công an trình các dự thảo trước 15/3, trong đó, một nửa các dự thảo sẽ trình trước 15/2. Còn với các văn bản có hiệu lực từ 1/7, để kịp ban hành chậm nhất ngày 15/5, Bộ sẽ trình dự thảo trước 15/4.

Một vấn đề nổi lên tại cuộc làm việc là công tác phối hợp giữa các bộ, cơ quan trong việc xây dựng văn bản quy phạm pháp luật, nhất là khi trả lời các phiếu lấy ý kiến. Thực tế, theo các đồng chí tham dự cuộc họp, có những vấn đề thiếu ý kiến của một số Bộ thì không thể trình dự thảo được.

Đồng tình với ý kiến này và nhận định công tác phối hợp là một điểm nghẽn trong xây dựng pháp luật, song ông Đinh Dũng Sỹ thẳng thắn cho rằng, một nguyên nhân khác là cơ quan soạn thảo chưa tính toán, chưa lường được hết các khó khăn, vướng mắc khi xây dựng luật và văn bản hướng dẫn.

Thứ trưởng Bộ Nội vụ Nguyễn Trọng Thừa,

thành viên Tổ công tác, lưu ý rằng, các cơ quan soạn thảo cũng cần xem xét lại cách thức lấy ý kiến các Bộ khác. “Nếu gửi tập hồ sơ dày cả gang tay thì các Bộ rất khó góp ý kiến, chúng ta cần tóm lược lại các nội dung cần lấy ý kiến. Vừa qua, VPCP đã rất sáng tạo về việc này, tóm lược lại những nội dung cần xin ý kiến, các ý kiến trái ngược ra sao”, Thứ trưởng phát biểu và lưu ý các Bộ không vì tiến độ mà bỏ qua chất lượng, cần hết sức bảo đảm chất lượng của các văn bản hướng dẫn.



Ảnh: VGP/Nhật Bắc

Còn Cục trưởng Cục Kiểm soát thủ tục hành chính (VPCP) Ngô Hải Phan nêu thực tế, có những luật cần quá nhiều văn bản hướng dẫn. Ông cho biết, sắp tới, VPCP sẽ trình Chính phủ một giải pháp là nếu với các vấn đề thuộc phạm vi quản lý của một bộ thì chỉ ban hành một nghị định hướng dẫn, một thông tư hướng dẫn. Khi đó, sẽ giảm được rất nhiều số lượng văn bản cần xây dựng.

Hoàn thiện thể chế là ưu tiên số 1

Sau khi nghe các Bộ báo cáo, giải trình và cam kết thời hạn hoàn thành các văn bản, Bộ trưởng, Chủ nhiệm VPCP Mai Tiến Dũng, Tổ

trưởng Tổ công tác của Thủ tướng yêu cầu các Vụ, Cục của VPCP khẩn trương xử lý các văn bản đã được các Bộ trình.

“Thủ tướng nói với tôi, xây dựng, hoàn thiện thể chế là ưu tiên số 1, phải bảo đảm tiến độ, trừ những văn bản có lý do rất chính đáng, những vấn đề rất nhạy cảm cần xem xét rất kỹ lưỡng, còn những vấn đề về quy trình, thủ tục, công tác phối hợp thì các Bộ cần cùng VPCP xử lý dứt điểm. Làm mạnh mẽ, quyết liệt như chống dịch”, Bộ trưởng phát biểu.

Tổ trưởng Tổ công tác nhắc lại yêu cầu của Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Nguyễn Phú Trọng tại Hội nghị Chính phủ với các địa phương cuối năm 2019 là năm 2020 phải chủ động, tích cực hơn, năng động, sáng tạo hơn, đạt được kết quả tổng thể cao hơn năm 2019.

Còn tại phiên họp Chính phủ ngày 5/2, Thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc cũng đã nhấn mạnh, chúng ta đã thành lập các đội phản ứng nhanh để chống dịch nCoV thì chúng ta cũng phải phản ứng nhanh về kinh tế, tài chính, sản xuất để bù đắp giảm sút kinh tế do dịch bệnh. Công tác xây dựng pháp luật, cải cách hành chính cần tiếp tục được chú trọng, coi là trọng tâm của năm 2020. Các chính sách, quy định pháp luật nào không còn phù hợp, cản trở bước phát triển kinh tế-xã hội thì phải sửa đổi, bổ sung ngay, không được chậm trễ.

Đề nghị các bộ cùng VPCP phối hợp tháo gỡ từng việc một để ban hành các văn bản “sớm ngày nào tốt ngày đó”, Tổ trưởng

Tổ công tác đề nghị cách làm cụ thể. Theo đó, Bộ chủ trì dành thời gian xử lý dứt điểm, do Bộ trưởng trực tiếp chỉ đạo. Bộ Tư pháp dành thời gian thẩm định nhanh các dự thảo, các Bộ cho ý kiến khẩn trương, không để “ôm” hàng tháng.

VPCP cũng sẽ lấy ý kiến các thành viên Chính phủ rất nhanh và sau khi có ý kiến thành viên Chính phủ, VPCP sẽ mời các Bộ lên làm việc tại VPCP để tiếp thu ý kiến, gọt giũa câu chữ... Như vậy, công việc sẽ chạy rất nhanh, thậm chí chỉ cần nửa ngày thay vì hàng tháng nếu làm theo cách cũ là chuyển các ý kiến thành viên Chính phủ về lại Bộ chủ trì. “Bộ nào chậm thì Vụ, Cục theo dõi của VPCP phải chịu trách nhiệm”, Bộ trưởng quán triệt các đơn vị của VPCP.

Theo: chinhphu.vn

7/ Hà Nội tiếp tục nâng chất lượng dịch vụ công trực tuyến

Để thực hiện cam kết, UBND TP Hà Nội đồng hành cùng Văn phòng Chính phủ trong việc xây dựng, vận hành, phát triển Cổng dịch vụ công quốc gia phục vụ người dân, DN và tiếp tục đẩy mạnh chất lượng dịch vụ công trực tuyến (DVCTT) của TP, UBND TP vừa ban hành văn bản số 163 thúc đẩy các đơn vị trong thực hiện.



Giải quyết thủ tục hành chính cho người dân tại bộ phận một cửa quận Ba Đình.

Ảnh: Thanh Hải

Khích lệ người dân tham gia

TP yêu cầu các sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã và 584 xã, phường, thị trấn đẩy mạnh cung cấp dịch vụ hành chính công trực tuyến bảo đảm chất lượng, thuận tiện cho người dân, DN qua môi trường điện tử. Tăng cường biện pháp hỗ trợ, giải pháp thu hút, khích lệ người dân tham gia DVCTT, tăng tỷ lệ giải quyết thủ tục hành chính (TTHC) trên 20% trong năm 2020...

TP cũng yêu cầu Sở Công Thương, Sở GTVT rà soát, đánh giá chất lượng tiếp nhận, giải quyết hồ sơ trực tuyến các dịch vụ công gồm: Thông báo hoạt động khuyến mại; đổi

giấy phép lái xe do ngành giao thông vận tải cấp, tránh để tình trạng chậm tiếp nhận giải quyết trên Cổng Dịch vụ công quốc gia. Văn phòng UBND TP phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tiếp tục triển khai 9 DVCTT tích hợp lên Cổng Dịch vụ công quốc gia để giải quyết, với tiến độ được đặt ra là hoàn thành trong quý I/2020.

Cùng với đó, phối hợp các sở, ban, ngành rà soát, đề xuất danh mục, lộ trình các DVCTT sẽ kết nối, tích hợp Cổng Dịch vụ công quốc gia trong năm 2020, bảo đảm tối thiểu đạt tỷ lệ 20% trong tổng số DVCTT của TP.

Tăng chất lượng dịch vụ công trực tuyến

Trong năm 2019, công tác cải cách hành chính tại Hà Nội tiếp tục được các cấp, các ngành quan tâm, tập trung lãnh đạo, chỉ đạo. Trong đó, 100% các cơ quan, đơn vị đã ứng dụng công nghệ thông tin trong điều hành, xử lý, giải quyết văn bản và các công việc chuyên môn. TP đã đưa vào vận hành chính thức hệ thống phần mềm một cửa điện tử dùng chung 3 cấp của TP đến 22 sở, ban, ngành, 30 quận, huyện, thị xã và 584 xã, phường, thị trấn; tiếp tục duy trì cổng DVCTT và triển khai mở rộng các dịch vụ trực tuyến dùng chung mức độ 3, 4, tích hợp chữ ký số chuyên dùng Chính phủ. Tính đến 31/12/2019, 100% TTHC ngành Nội vụ đã được xây dựng quy trình giải quyết nội bộ và thực hiện DVCTT mức độ 3, 4.

Từ những kết quả đó, trong năm 2020, TP sẽ tiếp tục đơn giản tối đa các thủ tục liên quan, xây dựng triển khai hiệu quả quy trình

giải quyết công việc theo tinh thần 5 rõ (rõ người, rõ việc, rõ quy trình, rõ trách nhiệm, rõ hiệu quả công việc) và “một việc - một đầu mối xuyên suốt”. Đồng thời đặt mục tiêu, 100% THC thực hiện DVCTT mức độ 3, mức độ 4; 60% THC có quy định cung cấp trực tuyến mức độ 3, mức 4 trong đó có ít nhất 30% số hồ sơ được xử lý trực tuyến. Đồng thời, có 100% hồ sơ giải quyết THC được cập nhật, theo dõi tình hình thực hiện qua hệ thống thông tin “một cửa” điện tử TP. 50% số thủ tục có quy định tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả qua dịch vụ bưu chính... TP cũng tiếp tục đầu tư, hoàn thiện cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin, đáp ứng yêu cầu mở rộng, tăng số lượng DVCTT mức độ 3, 4... để phục vụ người dân và DN tốt hơn.

Theo: kinhtedothi.vn

8/ Chính quyền điện tử TPHCM: Lấy người dân làm trung tâm phục vụ

TPHCM đang nỗ lực xây dựng Chính quyền điện tử, tập trung ứng dụng công nghệ thông tin, tạo chuyển biến ngay trong chính nội bộ các cơ quan nhà nước cũng như trong việc cung cấp dịch vụ công tới người dân, doanh nghiệp. Sau hơn một năm thực hiện Kiến trúc Chính quyền điện tử TPHCM, kết quả bước đầu cho thấy nhiều dấu ấn trong sự kết nối ngày càng tiện lợi giữa người dân và chính quyền.

Từ dịch vụ công trực tuyến đến các tiện ích cung cấp thông tin cho người dân, doanh nghiệp

Qua một năm triển khai Kiến trúc Chính

quyền điện tử, đồng thời với thực hiện chủ đề năm 2019 về đột phá cải cách hành chính, TPHCM đã có bước đột phá nhất định trong cung cấp dịch vụ công trực tuyến và một cửa điện tử. Hiện nay, TPHCM cung cấp 1.070 dịch vụ công trực tuyến (mức độ 3: 826 dịch vụ; mức độ 4: 244 dịch vụ). Các sở - ban - ngành, UBND quận - huyện đã triển khai hệ thống một cửa điện tử, ISO điện tử giúp lãnh đạo hoàn toàn có thể giám sát được tình trạng xử lý hồ sơ của đơn vị, biết được nguyên nhân trễ hạn thông qua báo cáo tổng hợp tự động qua phần mềm và tin nhắn. TPHCM cũng đã triển khai hệ thống một cửa điện tử quản lý hồ sơ đất đai tại Trung tâm dữ liệu của TPHCM.

Trong nhiều ngành, lĩnh vực cụ thể, nhiều thông tin đã được cung cấp cho người dân thông qua cổng thông tin hoặc ứng dụng trên điện thoại di động. Cụ thể như: Trong lĩnh vực giao thông, cổng thông tin giao thông cung cấp trực tuyến cho người dân các thông tin liên quan về tình hình giao thông, các tiện ích trong quá trình tham gia giao thông theo thời gian thực. Ở lĩnh vực giáo dục, TPHCM triển khai Cổng thông tin điện tử ngành giáo dục với hơn 1.660 website thành viên của các đơn vị giáo dục. TPHCM đã thử nghiệm Cổng thông tin công khai các dịch vụ giáo dục. Trong lĩnh vực y tế, TPHCM triển khai Cổng thông tin của ngành y tế, cung cấp nhiều chuyên mục thuộc các lĩnh vực khám chữa bệnh, y tế dự phòng, cải cách hành chính; người dân có thể tra cứu trực tuyến về giấy phép, phạm vi hoạt động chuyên môn của cá nhân người hành nghề và cơ sở y tế.

Trong lĩnh vực chống ngập nước, thành phố đã triển khai Cổng thông tin Hệ thống thoát nước thành phố. Qua đây, người dân có đầy đủ các thông tin về ngập lụt, khí tượng thủy văn... nhằm giúp chủ động ứng phó để giảm nhẹ thiệt hại do ngập lụt gây ra. Ở lĩnh vực quy hoạch, TPHCM triển khai ứng dụng Thông tin quy hoạch TPHCM, trong đó đã cung cấp dưới dạng bản đồ hình ảnh các thông tin quy hoạch sử dụng đất, quy hoạch giao thông, quy hoạch cao độ nền với quy mô trên toàn địa bàn thành phố, cung cấp dưới dạng dữ liệu số các thông tin quy hoạch sử dụng đất, quy hoạch giao thông, quy hoạch cao độ nền tại khu vực trung tâm hiện hữu thành phố (930ha), Thủ Thiêm, quận 12 và quận Thủ Đức.

Các mô hình quận, huyện trực tuyến, Cổng thông tin tiếp nhận và giải đáp thông tin cho người dân, tổ chức và doanh nghiệp (1022) được triển khai rộng rãi cũng đã mang lại sự thuận lợi cho sự tương tác giữa người dân, tổ chức với các cơ quan nhà nước, cũng như tạo điều kiện tốt hơn để người dân, tổ chức tham gia giám sát, đóng góp ý kiến tham gia xây dựng chính quyền.

Thực hiện quá trình chuyển đổi số để hướng đến chính quyền số

Kiến trúc Chính quyền điện tử thành phố đóng vai trò định hướng và đồng bộ hóa các ứng dụng công nghệ thông tin của thành phố. Cấu phần quan trọng trong Kiến trúc chính quyền điện tử là nền tảng kết nối, chia sẻ dữ liệu dùng chung - nền tảng quan trọng để đảm bảo tích hợp, liên thông các hệ thống thông tin ở TPHCM. Từ đó, phát huy

trách nhiệm và tính chủ động của thủ trưởng các sở, ngành, chủ tịch UBND quận, huyện trong việc triển khai xây dựng chính quyền điện tử, nâng cao chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp.

Trong thực hiện Kiến trúc Chính quyền điện tử TPHCM, Chính quyền TPHCM tập trung chuyển đổi mạnh mẽ trạng thái ứng dụng CNTT của bộ máy chính quyền thành phố, đáp ứng các mục tiêu chiến lược của một đô thị thông minh. Quá trình chuyển đổi thực hiện từng bước để đến năm 2025, TPHCM đồng bộ, liên thông cho các hệ thống thông tin, khai thác tối đa công nghệ mới và nguồn lực xã hội để phục vụ cho phát triển, phục vụ cho người dân và doanh nghiệp. Thành phố phát huy tinh thần trách nhiệm, chủ động, sáng tạo của người đứng đầu trong triển khai xây dựng chính quyền điện tử nhưng vẫn đảm bảo tính đồng bộ, liên thông, kết nối của hệ thống...

Chặng đường xây dựng Chính quyền điện tử TPHCM còn tiếp tục đến năm 2025 với rất nhiều công việc phải tập trung thực hiện. Trước mắt, trong năm 2020, TPHCM tập trung hoàn thiện thể chế, nền tảng kết nối, chia sẻ dữ liệu theo Kiến trúc Chính quyền điện tử TPHCM, thực hiện nhanh quá trình chuyển đổi số để xây dựng chính quyền số.

Để chuẩn bị cho các nhiệm vụ trọng tâm nêu trên, TPHCM vừa ban hành Quy chế tích hợp và vận hành Kho dữ liệu dùng chung để tạo hành lang pháp lý tích hợp các cơ sở dữ liệu hiện có của thành phố về Kho dữ liệu dùng chung; đồng thời, nghiên cứu xây

dựng phương án kết nối cơ sở dữ liệu hiện có của thành phố với cơ sở dữ liệu của các bộ, ngành. Việc tổ chức khai thác Kho dữ liệu dùng chung nhằm phục vụ công tác quản lý, điều hành của thành phố, đồng thời cung cấp các tiện ích khai thác dữ liệu hỗ trợ người dân và doanh nghiệp.

Một thông điệp chắc chắn rằng, dữ liệu dùng chung là nguồn lực, là tài sản quý giá của thành phố. Chính quyền TPHCM sẵn sàng mở ra các kênh chia sẻ dữ liệu, thông tin giúp người dân và doanh nghiệp sử dụng hiệu quả, tạo ra giá trị gia tăng. Bằng cách tích hợp và sẻ chia dữ liệu dùng chung, chúng ta cùng tiếp cận, khai thác để phát huy thế mạnh và cùng đóng góp cho sự phát triển của TPHCM.

Thực hiện Kiến trúc Chính quyền điện tử trên địa bàn TPHCM gắn bó chặt chẽ với xây dựng TPHCM trở thành đô thị thông minh, TPHCM triển khai một cách thống nhất và đồng bộ ứng dụng công nghệ thông tin trong các cơ quan nhà nước, nhằm thực hiện quá trình chuyển đổi số, hướng đến xây dựng chính quyền số và đáp ứng các mục tiêu chiến lược của TPHCM về phát triển thành một đô thị thông minh. Qua đó, hỗ trợ hiệu quả các chương trình đột phá của thành phố, đặc biệt là chương trình cải cách hành chính, nâng cao chất lượng phục vụ người dân. Xuyên suốt hành trình triển khai thực hiện chính quyền điện tử, TPHCM không ngừng đột phá cải cách hành chính nhằm chạm đến trái tim người dân, lấy sự hài lòng của người dân và doanh nghiệp là thước đo cho hiệu quả của việc thực hiện. Trong từng lộ trình,

việc triển khai xây dựng Chính quyền điện tử TPHCM cũng đều nhất quán lấy người dân và doanh nghiệp làm trung tâm; việc cải tiến quy trình nghiệp vụ của các cơ quan nhà nước cho liên thông với nhau cũng xuất phát từ mục tiêu cuối cùng là để phục vụ người dân và doanh nghiệp một cách tốt nhất.

Theo: hochiminhcity.gov.vn

9/ Bộ phận “Một cửa” phải tiên phong phục vụ người dân, doanh nghiệp

Đó là yêu cầu của Chủ tịch UBND thành phố Đà Nẵng Huỳnh Đức Thơ tại buổi kiểm tra và chúc Tết đầu năm cán bộ, công chức làm việc tại bộ phận ‘Một cửa’ thuộc Trung tâm hành chính thành phố vào sáng 30-1.



Ông Huỳnh Đức Thơ yêu cầu cán bộ, công chức tại bộ phận Một cửa ngày càng nâng cao chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp.

Đó là yêu cầu của Chủ tịch UBND thành phố Đà Nẵng Huỳnh Đức Thơ tại buổi kiểm tra và chúc Tết đầu năm cán bộ, công chức làm việc tại bộ phận “Một cửa” thuộc Trung tâm hành chính thành phố vào sáng 30-1.

Dù là ngày làm việc trở lại đầu tiên sau kỳ nghỉ Tết Nguyên đán nhưng Chủ tịch UBND thành phố Đà Nẵng đánh giá cao thái độ,

tác phong làm việc của bán bộ, công chức tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả, phục vụ người dân, doanh nghiệp. “Mặc dù luôn đạt thứ hạng cao và thuộc nhóm rất tốt trong bảng xếp hạng cải cách hành chính hàng năm của Chính phủ, song lãnh đạo thành phố vẫn chưa thực sự hài lòng, vì bộ máy chính quyền còn có thể phục vụ tốt hơn nữa. Các sở, ban, ngành phải quan tâm đến việc bố trí nhân sự đáp ứng được yêu cầu về năng lực nghiệp vụ, có văn hóa giao tiếp, ứng xử tốt để nâng cao mức độ hài lòng của nhân dân”, ông Thơ nhấn mạnh. Chủ tịch UBND thành phố Đà Nẵng yêu cầu trong năm 2020, mỗi sở, ban ngành, UBND các quận, huyện phải có ít nhất 10 đề xuất, kiến nghị về cải tiến, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác chuyên môn, trong đó có nhiệm vụ cải cách hành chính. Trong quá trình thực thi nhiệm vụ, mỗi cán bộ, công chức tại khu vực được coi là bộ mặt của nền hành chính công thành phố chủ động kiến nghị cải tiến mới về quy trình thủ tục, về đầu tư trang thiết bị nhằm nâng cao chất lượng phục vụ.

Theo Văn phòng UBND thành phố Đà Nẵng, bộ phận “Một cửa” tại Trung tâm hành chính có tất cả 19 cơ quan, đơn vị, được phân bổ 25 quầy giao dịch để tiếp nhận, trả kết quả thủ tục hành chính cho người dân. Tại đây có 10 bộ máy vi tính phục vụ người dân truy cập Internet, tra cứu thông tin và 3 bộ máy sử dụng để nộp hồ sơ trực tuyến.

Theo: cadn.com.vn

10/ Quảng Ninh: “Chính quyền điện tử làm cho bộ máy không thể tham nhũng”

Trong số các địa phương triển khai mô hình chính quyền điện tử thì Quảng Ninh được xem là hình mẫu đang được khá nhiều địa phương nghiên cứu, học tập.

Ông Đỗ Ngọc Nam, Giám đốc Trung tâm Điều hành thành phố thông minh cho biết, Quảng Ninh đã ý thức việc xây dựng chính quyền điện tử khá sớm từ những năm 2013. Thế nhưng, mô hình này mới hoàn thiện khi Quảng Ninh đưa Trung tâm Điều hành thành phố thông minh tỉnh Quảng Ninh chính thức vận hành từ ngày 28/8 với mục tiêu nâng cao năng lực quản lý, chất lượng, hiệu quả các hoạt động kinh tế - xã hội. Trung tâm Điều hành này cho phép sử dụng thông tin và công nghệ phân tích để người điều hành ra những quyết định sáng suốt, kịp thời, giúp quản lý được đa dạng các vấn đề, kể cả các tình huống khẩn cấp... Trung tâm còn theo dõi được tất cả mọi vấn đề thông qua hệ thống camera và cảm biến, ứng dụng trí tuệ nhân tạo... Khi có sự cố hay cảnh báo, có thể dễ dàng quan sát từng camera được kết nối trên bản đồ số. Các thông tin sẽ được tập hợp, phân tích vào các hoạt động quản lý từ một đầu mối điều hành duy nhất. Vì thế, có thể dự báo về các vấn đề xảy ra, phản ứng trước các tình huống.

Theo ông Nam, khi trung tâm này đi vào hoạt động đã làm thay đổi rất nhiều thái độ giữa cơ quan công quyền với người dân và doanh nghiệp. Nếu như trước đây, người dân thường có tâm lý ngại đến các cơ quan công

quyền bởi họ luôn nghĩ rằng ở đây phải có “bôi trơn” và sự ban phát ân huệ. Thế nhưng, với Trung tâm Điều hành thành phố thông minh tỉnh Quảng Ninh thì bộ máy của các sở được tập trung tại trung tâm này. Tất cả thủ tục tiếp nhận qua 1 cửa theo đúng quy trình, có hệ thống camera và ghi âm giám sát quá trình xử lý này của các sở, ban, ngành với người dân và doanh nghiệp rất chặt chẽ. Tất cả quy trình ở đây được xử lý qua mạng và khép kín, thậm chí các sở phải có người đủ thẩm quyền đóng dấu cho các thủ tục ngay tại trung tâm. Mỗi một cán bộ ở đây làm việc với một tinh thần giống như doanh nghiệp phục vụ khách hàng. Vì vậy, nếu cán bộ ở đây phục vụ không tốt sẽ bị người dân và doanh nghiệp đánh giá qua nhiều hình thức. “Quy trình này khiến cho các cán bộ của các sở, ban, ngành gần như không có kẽ hở để nhũng nhiễu và tham nhũng. Chúng tôi muốn tiến đến mô hình làm cho bộ máy không muốn tham nhũng, không thể tham nhũng và không dám tham nhũng”, ông Đỗ Ngọc Nam nói.

Từ khi Trung tâm Điều hành thành phố thông minh tỉnh Quảng Ninh đi vào hoạt động thì quy trình cấp phép hay giải quyết các thủ tục giấy tờ của người dân và doanh nghiệp rút ngắn khoảng một nửa thời gian so với trước đây. Với những kết quả đã đạt được này, Quảng Ninh đang tiến thêm một bước là xây dựng chiến lược tiến tới chính quyền số.

Theo: vietnamnet.vn

11 / Thừa Thiên - Huế: Chính quyền điện tử phục vụ người dân tốt hơn

Ngày 25/7/2019, Trung tâm Giám sát điều hành đô thị thông minh của tỉnh Thừa Thiên - Huế chính thức được ra mắt.

Đơn vị này được xem là đầu mối gắn kết giữa người dân - doanh nghiệp - chính quyền và đây được xem là trái tim của đô thị thông minh, với chức năng chính là giám sát, điều hành và tổng hợp, hướng đến xây dựng một chính quyền phục vụ người dân tốt hơn. Hiện Trung tâm đang triển khai đồng thời 10 dịch vụ giám sát thông minh gồm: phản ánh hiện trường, nhóm giải pháp camera giám sát đô thị, thông tin cảnh báo, giám sát thông tin báo chí địa phương, thẻ điện tử công chức, giám sát dịch vụ hành chính công... Người dân Huế, nếu có bức xúc có thể phản ánh, kiến nghị qua điện thoại thông minh hoặc qua website trung tâm với hình ảnh, video đính kèm. Những phản ánh này sẽ nhanh chóng được tiếp nhận và phân phối đến các đơn vị liên quan xử lý để có phản hồi.

Ông Phạm Ngọc Thọ, Chủ tịch UBND tỉnh Thừa Thiên - Huế cho biết, mô hình này được xây dựng trên cơ sở đặc điểm riêng của đô thị Thừa Thiên - Huế, phù hợp với quy mô kinh tế - xã hội của địa phương, đảm bảo nguyên tắc lấy người dân và doanh nghiệp làm trung tâm. Trung tâm này tạo ra môi trường thông minh để chính quyền tương tác, trao đổi và kịp thời thông tin, xử lý những vướng mắc của người dân, doanh nghiệp. “Chúng tôi đưa ra 3 bài toán: người dân cần gì, doanh nghiệp cần gì, chính quyền cần gì và yêu cầu cả 3

bài toán này phải phối hợp với nhau để có mô hình quản lý thống nhất trên Hệ thống dịch vụ công trong đô thị thông minh. Ở đây, chúng tôi lấy người dân và doanh nghiệp làm trung tâm phục vụ của đô thị thông minh, hướng tới việc nâng cao hiệu quả điều hành của chính quyền, nâng cao khả năng tương tác của người dân và chính quyền, đem lại tiện ích tốt nhất cho người dân, doanh nghiệp. Một trong những đặc thù của đô thị thông minh là hướng tới khai thác những thế mạnh về văn hóa, lịch sử của vùng đất Huế”, ông Thọ nói.

Cũng theo ông Thọ, chúng ta đem những ứng dụng thông minh vào quản lý là để cải thiện, nâng cao chất lượng cuộc sống của người dân, nhưng cũng phải nâng cao giá trị di sản lịch sử, văn hóa của vùng đất Huế. Những giá trị đó không thay đổi nhưng chất lượng phục vụ ngày càng cao hơn là điều chúng tôi hướng tới. Chúng ta sẽ vẫn thấy một hình ảnh của Huế cổ kính, êm đềm nhưng chất lượng dịch vụ tốt hơn và thuận lợi cho người dân trong phát triển về mọi mặt như kinh tế, đời sống... và cả nhu cầu hưởng thụ. “Tôi cho rằng điều đó chỉ xảy ra khi quá trình quản lý minh bạch. Một chính quyền tốt là chính quyền phải dự báo được tình hình để có các biện pháp giải quyết thông qua các công cụ CNTT, chính quyền điện tử để từ đó nâng cao hiệu quả, hoạch định chính sách đầu tư. Khi các chính sách công khai thì người dân chia sẻ, đảm bảo nguyên tắc dân biết, dân làm, dân kiểm tra thông qua chính quyền điện tử của thành phố thông minh. Và tôi cho rằng, hệ thống chính quyền điện tử sẽ giúp

chúng ta kiểm soát được tính công khai, minh bạch. Người dân có thể tương tác để giám sát, tìm kiếm thông tin liên quan đến Nhà nước, chính quyền và ngược lại”, ông Thọ nói.

Bình luận về mô hình này, Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ Mai Tiến Dũng cho biết: “Chúng tôi sẽ lấy mô hình của Huế để học hỏi và chia sẻ thông tin khi có những kết nối giữa chính quyền và địa phương. Mặt khác, với xuất phát điểm là một tỉnh không có nhiều nguồn lực, sự thành công của Huế cũng sẽ trở thành một nguồn cảm hứng cho các tỉnh, thành khác xem xét. Những điểm sáng của địa phương, từ đó sẽ lan tỏa, trở thành động lực cho bức tranh chung về chính quyền điện tử trên cả nước”.

Bộ trưởng Mai Tiến Dũng cũng nhận định, thành phố thông minh, chính quyền điện tử sẽ có triển vọng rất tốt nếu Việt Nam nhìn nhận và thực hiện nó với thái độ rất nghiêm túc. Ông cho rằng đây là yếu tố cốt lõi thay vì thói quen đổ lỗi cho việc thiếu thốn về năng lực hay công nghệ. Bởi cho dù có đầy đủ nguồn lực trong tay nhưng thiếu khả năng kết nối, các địa phương (hay thậm chí là trên trung ương) cũng sẽ không thành công trong câu chuyện số hoá chính quyền.

Theo: vietnamnet.vn

12/ Bí thư Đắc Lắc: “Bỏ giấy phép con, mở đường doanh nghiệp phát triển”

Để doanh nghiệp phát triển, tỉnh Đắc Lắc cần tiếp tục cải cách thủ tục hành chính, loại bỏ giấy phép con...

Sáng 5.2, Tỉnh ủy Đắc Lắc tổ chức hội

nghey gặp mặt đối thoại đầu năm xuân Canh Tý giữa Bí thư Tỉnh ủy Bùi Văn Cường với các doanh nghiệp trên địa bàn.

Tại buổi gặp gỡ, đa phần các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh quan tâm đến việc làm sao có thể tiếp nhận các chính sách mới. Ngoài ra, những hỗ trợ, giải đáp khó khăn của doanh nghiệp trong quá trình thực thi pháp luật.

Ông Nguyễn Anh Tuấn, lãnh đạo Cty Cổ phần Đầu tư du lịch Đắc Lắc thắc mắc về việc định hướng của tỉnh trong việc phát triển du lịch. Ông Tuấn cũng băn khoăn về việc tỉnh Đắc Lắc có những chính sách ưu đãi đối với các doanh nghiệp đầu tư vào tỉnh.

Nhiều doanh nghiệp cũng đề nghị tỉnh Đắc Lắc cần tiếp tục cải thiện môi trường đầu tư, nâng cao năng lực cạnh tranh; đào tạo bồi dưỡng đội ngũ cán bộ có kinh nghiệm để hỗ trợ doanh nghiệp.

Tại buổi gặp gỡ, Bí thư Đắc Lắc Bùi Văn Cường ghi nhận những đóng góp của các doanh nghiệp trong việc phát triển kinh tế xã hội trên địa bàn.

Bí thư Đắc Lắc nhận định, mặc dù có đông doanh nghiệp nhưng vẫn chưa có những doanh nghiệp mạnh, những con chim đầu đàn làm động lực phát triển.

“Chính vì vậy, chúng ta phải tập trung định hướng, hỗ trợ, giải quyết những khó khăn từ phía cấp ủy, chính quyền để hỗ trợ cho doanh nghiệp. Việc doanh nghiệp phát triển bền vững sẽ đóng góp vào sự phát triển chung của tỉnh và nước nhà” - Bí thư Đắc Lắc Bùi Văn Cường cho biết.

Ngoài ra, Bí thư Đắc Lắc cho biết thời gian đến, tỉnh sẽ tập trung vào việc hoàn thiện thể chế, các quy định, những rào cản, giấy phép con, các thủ tục hành chính phải cắt giảm, giải quyết những thủ tục liên quan đến đầu tư theo hướng thuận lợi.

13/ Nhìn lại kết quả sau một năm hoạt động của Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Sóc Trăng

Sau hơn một năm hoạt động, kể từ ngày 04/01/2019, Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Sóc Trăng đã khẳng định vai trò là đầu mối tập trung tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả đối với các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền và trách nhiệm giải quyết của 17 sở, ngành trong tỉnh, bao gồm 15 sở chuyên ngành, Công an tỉnh và Bảo hiểm xã hội tỉnh.



Quang cảnh làm việc tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Sóc Trăng.

Hoạt động của Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh ngày càng đi vào ổn định, thể hiện rõ hiệu quả, tính chuyên nghiệp trong phong cách phục vụ. Trung tâm đã bố trí 17 quầy tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả, 01 quầy

của Bưu điện tỉnh và 01 quầy hướng dẫn với số lượng công chức trực quầy chính thức là 19 người. Hiện nay, số lượng thủ tục hành chính đưa vào thực hiện tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả tại Trung tâm lên đến 1.334 loại thủ tục (tăng 43 thủ tục so với thời điểm đầu hoạt động). Trong đó, có 591 thủ tục hành chính sẵn sàng cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4.

Với phương châm công khai, minh bạch, lấy sự hài lòng của tổ chức, cá nhân làm mục tiêu phục vụ, Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh thời gian qua luôn quan tâm thực hiện tốt việc niêm yết công khai các quy định, quy trình thủ tục hành chính, mức thu phí, lệ phí và thời gian giải quyết; chú trọng đầu tư hệ thống cơ sở vật chất, trang thiết bị hoạt động hiện đại, khang trang nhưng vẫn tạo được cảm giác thoải mái, thân thiện với người dân, tổ chức; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin (sử dụng phần mềm một cửa điện tử, các phần mềm quản lý, phần mềm tiện ích) và thường xuyên cập nhật, theo dõi, đơn đốc quá trình giải quyết hồ sơ của các cơ quan, đơn vị. Theo báo cáo của đơn vị, trong năm qua, Trung tâm đã thực hiện tiếp nhận 50.229 hồ sơ và kịp thời giải quyết đúng và trước hạn 48.549 hồ sơ, đạt tỷ lệ 99,66%.

Ngoài ra để tạo điều kiện thuận lợi, hỗ trợ tối đa cho người dân, doanh nghiệp trong quá trình thực hiện thủ tục, Trung tâm đã cử đội ngũ công chức có kỹ năng, nghiệp vụ tận tình hướng dẫn người dân, tổ chức khi đến giao dịch; đặc biệt là tích cực tuyên truyền, hướng dẫn người dân tra cứu nhanh thông

tin và kết quả giải quyết hồ sơ thông qua ứng dụng mạng xã hội Zalo và tin nhắn SMS, sử dụng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4. Nhờ vậy, số lượng hồ sơ tiếp nhận qua hình thức trực tuyến của các sở ngành trong năm tăng đáng kể, đạt 5.729 hồ sơ, chiếm 11.41% trên tổng số hồ sơ tiếp nhận.

Trong năm, Trung tâm cũng đã mở rộng việc cung cấp dịch vụ bưu chính công ích, phối hợp với Bưu điện tỉnh thực hiện chuyển phát 9.229 kết quả giải quyết thủ tục hành chính đến tận nhà theo yêu cầu của tổ chức, cá nhân với mức dịch vụ công khai theo quy định; đồng thời phối hợp với các sở ngành, ngân hàng và cơ quan viễn thông triển khai thanh toán phí, lệ phí không dùng tiền mặt trong thực hiện thủ tục hành chính song song với việc thanh toán phí, lệ phí bằng tiền mặt tại Trung tâm.

Trước những nỗ lực không ngừng để cải thiện, nâng cao chất lượng phục vụ, năm qua Trung tâm đã nhận được nhiều phản hồi tích cực từ hơn 1.000 ý kiến của tổ chức, cá nhân đến giao dịch. Theo kết quả thống kê có 99,79% ý kiến của tổ chức, cá nhân đánh giá hài lòng về dịch vụ và thái độ phục vụ của nhân viên tại Trung tâm.

Tuy nhiên, hoạt động của Trung tâm Hành chính công vẫn còn gặp khó khăn, vướng mắc như một số sở ngành chưa thường xuyên theo dõi nhắc nhở phòng chuyên môn của đơn vị hoàn tất hồ sơ, bấm chuyển xử lý trên phần mềm một cửa điện tử dẫn đến tình trạng chậm cập nhật, trễ hạn trên phần mềm,....

Tiếp tục thực hiện phương châm lấy “sự hài lòng của tổ chức, cá nhân là thước đo chất lượng và hiệu quả của Trung tâm”, năm 2020, Trung tâm sẽ tăng cường tiếp nhận, bổ sung thêm danh mục một số thủ tục hành chính thực hiện tại Trung tâm nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho cá nhân, tổ chức khi thực hiện thủ tục hành chính; duy trì và cải tiến phương pháp thu thập đánh giá sự hài lòng của tổ chức, cá nhân khi đến liên hệ thủ tục hành chính; kịp thời theo dõi, đôn đốc các đơn vị thực hiện đúng các quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính trên phần mềm một cửa điện tử; đẩy mạnh thông tin, tuyên truyền về việc giải quyết TTHC trên Cổng Thông tin điện tử của tỉnh và thực hiện nhiều hoạt động khác để nâng cao hiệu quả hoạt động và chất lượng phục vụ của Trung tâm./.

Theo: cchc.soctrang.gov.vn

14/ Sửa đổi 13 TTHC thuộc thẩm quyền Sở Công Thương

UBND tỉnh vừa công bố danh mục thủ tục hành chính (TTHC) được sửa đổi, bổ sung thuộc thẩm quyền giải quyết và phạm vi quản lý của Sở Công Thương.



Sửa đổi 13 TTHC thuộc thẩm quyền Sở Công Thương (ảnh minh họa). Ảnh: M.L

Có 13 TTHC cấp tỉnh được sửa đổi: sửa đổi ở TTHC số thứ tự 15 phần III; TTHC số thứ tự 22, 24, 25, 27 phần IV; TTHC số thứ tự 60, 63, 66, 69, 72, 75, 78, 81 phần VIII tại danh mục TTHC kèm theo Quyết định số 2714/QĐ-UBND ngày 7.9.2018 của UBND tỉnh về việc công bố danh mục TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết và phạm vi quản lý của Sở Công Thương.

UBND tỉnh yêu cầu Sở Công Thương hoàn chỉnh nội dung cấu thành của từng TTHC, cập nhật lên Trang thông tin điện tử của sở; gửi về Văn phòng UBND tỉnh và Sở Thông tin và truyền thông chậm nhất 3 ngày làm việc kể từ khi quyết định này có hiệu lực để đăng tải công khai lên Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC và Cổng dịch vụ công của tỉnh đảm bảo kịp thời, đầy đủ, chính xác. Đồng thời chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan xây dựng, hoàn

thiện quy trình nội bộ giải quyết TTHC trình Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt để thiết lập quy trình điện tử lên Hệ thống thông tin một cửa điện tử cấp tỉnh.

UBND các huyện, thị xã, thành phố chỉ đạo UBND các xã, phường, thị trấn công khai trên trang thông tin điện tử của địa phương; đồng thời niêm yết đầy đủ TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp huyện, cấp xã tại bộ phận một cửa các cấp và tổ chức thực hiện việc giải quyết TTHC theo đúng quy định của pháp luật.

Theo: baoquangnam.vn

15/ Thực hiện tốt công tác sắp xếp dân cư năm 2020

Tin từ Văn phòng UBND tỉnh cho biết, UBND tỉnh đã ban hành công văn yêu cầu chủ tịch UBND các huyện miền núi và thủ trưởng các sở, ban, ngành liên quan triển khai thực hiện một số nội dung nhằm thực hiện tốt công tác sắp xếp dân cư trong năm 2020 và các năm tiếp theo.

Theo công văn, UBND các huyện miền núi cần tổ chức triển khai thực hiện hỗ trợ sắp xếp, ổn định dân cư năm 2020 theo kế hoạch vốn UBND tỉnh đã giao tại Quyết định số 4122/QĐ-UBND ngày 18.12.2019 về việc giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách năm 2020; kể cả vốn năm 2019 chuyển sang.

Căn cứ kế hoạch vốn sắp xếp, ổn định dân cư năm 2020 được UBND tỉnh giao và quyết định phê duyệt danh sách chi tiết hộ gia đình được hưởng chính sách hỗ trợ năm

2020 của UBND huyện theo quy định của UBND tỉnh; UBND các huyện giao kế hoạch năm 2020 cho các xã để tổ chức thực hiện. UBND tỉnh yêu cầu, tập trung cân đối quỹ đất để hỗ trợ bố trí đất ở cho hộ, đồng thời thực hiện hỗ trợ đồng bộ tất cả nội dung mà hộ có nhu cầu và đủ điều kiện thực hiện theo đúng quy định tại Nghị quyết số 12/2017/NQ-HĐND ngày 19.4.2017 của HĐND tỉnh và chỉ đạo của UBND tỉnh.

Theo: baoquangnam.vn

16/ Điều chỉnh 5 quy trình nội bộ giải quyết TTHC thuộc Sở NN&PTNT

UBND tỉnh vừa phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính (TTHC) thuộc thẩm quyền và phạm vi quản lý của Sở NN&PTNT.



Điều chỉnh, bãi bỏ 5 quy trình nội bộ giải quyết TTHC cấp tỉnh thuộc Sở NN&PTNT (ảnh minh họa).
Ảnh: M.L

Theo đó, UBND tỉnh phê duyệt 1 quy trình nội bộ giải quyết TTHC và thay đổi, điều chỉnh, bãi bỏ 5 quy trình nội bộ giải quyết TTHC cấp tỉnh thuộc thẩm quyền Sở NN&PTNT.

Cụ thể, ban hành quy trình nội bộ số 39 để thay thế các quy trình nội bộ số 39a, 39b;

giữ nguyên tên gọi và các bước xử lý đối với 2 quy trình nội bộ số 37, 38; bãi bỏ 2 quy trình nội bộ số 35, 36 tại phụ lục số 01 ban hành kèm theo Quyết định số 2092/QĐ-UBND ngày 27.6.2019 của Chủ tịch UBND tỉnh.

UBND tỉnh yêu cầu Sở NN&PTNT tổng hợp danh sách nhân sự có liên quan tham gia vào quy trình nội bộ gửi Sở Thông tin và truyền thông để thiết lập, cấu hình quy trình điện tử; thực hiện việc cập nhật thông tin, dữ liệu, tình hình tiếp nhận, giải quyết hồ sơ và trả kết quả TTHC lên Hệ thống thông tin một cửa điện tử tỉnh theo đúng quy định. Sở Thông tin và truyền thông chủ trì, phối hợp với Sở NN&PTNT thiết lập quy trình điện tử vào Hệ thống thông tin một cửa điện tử tỉnh theo quy định.

Theo: baoquangnam.vn

17/ Núi Thành đẩy mạnh cải cách hành chính

Nằm trong vùng trọng điểm Khu kinh tế mở Chu Lai, những năm qua huyện Núi Thành có nhiều cố gắng trong công tác cải cách hành chính; năm 2020, địa phương đang tiếp tục hướng đến nền hành chính phục vụ, lấy sự hài lòng của người dân làm thước đo...

Những chuyển biến

Cùng với việc xây dựng và ban hành kế hoạch CCHC, tổ chức kiểm tra, giám sát việc thực hiện, năm 2019, UBND huyện Núi Thành triển khai công tác tuyên truyền về CCHC với nhiều hình thức phong phú, đa dạng. Cùng với đó, triển khai thực hiện cải cách thủ tục hành chính và cơ chế một cửa.

Theo kế hoạch thực hiện hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính trên địa bàn huyện Núi Thành, năm 2019 với tổng đầu việc là 9, bao gồm 30 nội dung chi tiết; huyện đã rà soát, đánh giá thủ tục hành chính trên 4 lĩnh vực: đất đai, đầu tư - đấu thầu, người có công và hoạt động xây dựng. Tổng số thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền UBND huyện Núi Thành giải quyết là 276, trong đó có 266 thủ tục được thực hiện tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả huyện và 10 thủ tục hành chính thực hiện tại Thanh tra huyện.

Thực hiện cơ chế một cửa năm 2019, huyện Núi Thành có 14 lĩnh vực giải quyết tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả huyện (trong đó có 1 lĩnh vực thực hiện theo cơ chế một cửa liên thông); tổng số thủ tục thực hiện là 294 (trong đó có 28 thủ tục được thực hiện theo cơ chế một cửa liên thông). Trong năm 2019 Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả huyện Núi Thành tiếp nhận tổng số 13.410 hồ sơ các loại, đã giải quyết 11.667 hồ sơ; tỷ lệ hồ sơ trễ hạn đối với hồ sơ đã tiếp nhận là 6,98%.

Cùng với thực hiện cải cách thủ tục hành chính và cơ chế một cửa, UBND huyện Núi Thành triển khai thực hiện có hiệu quả công tác cải cách bộ máy hành chính nhà nước, xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

Ông Nguyễn Văn Đức - Trưởng phòng Nội vụ huyện Núi Thành cho hay, phòng đã tham mưu UBND huyện sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy, nhân sự đúng quy định để các cơ quan chuyên môn hoạt động ổn định, hiệu quả. Hiện nay UBND huyện chỉ còn

11 cơ quan chuyên môn trực thuộc, 4 đơn vị sự nghiệp và 57 trường học từ mầm non đến THCS trên địa bàn. Huyện Núi Thành cũng triển khai thực hiện tốt công tác cải cách tài chính công, hiện đại hóa nền hành chính với 17 phần mềm đang phục vụ cho tác nghiệp, quản lý của cơ quan, đơn vị...



Giải quyết thủ tục hành chính ở thị trấn Núi Thành. Ảnh: VĂN PHIN

Tăng cường trách nhiệm người đứng đầu

Năm 2020, huyện Núi Thành xác định trọng tâm công tác CCHC là tiếp tục đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, thực hiện có hiệu quả cơ chế một cửa, phần mềm một cửa điện tử; sắp xếp tổ chức bộ máy đảm bảo đồng bộ, tinh gọn, hiệu quả; nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức gắn với thực hiện nghiêm kỷ cương hành chính, kỷ luật công vụ. Bên cạnh đó, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4. Lấy sự hài lòng của tổ chức, cá nhân làm thước đo chất lượng và hiệu quả công tác CCHC của các cơ quan nhà nước.

Để thực hiện tốt công tác CCHC, UBND

huyện Núi Thành chỉ đạo các cơ quan, đơn vị trực thuộc UBND bố trí cán bộ, công chức, viên chức theo tiêu chuẩn chức danh, vị trí việc làm, đảm bảo năng lực, trình độ, phẩm chất chính trị. Bên cạnh đó, phải đảm bảo các hồ sơ, thủ tục hành chính tiếp nhận tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả huyện được cập nhật, theo dõi thông qua phần mềm một cửa điện tử.

Năm 2020, huyện Núi Thành phấn đấu có từ 50% số thủ tục hành chính được cung cấp trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 có phát sinh hồ sơ; từ 20% số hồ sơ thủ tục hành chính được xử lý trực tuyến mức độ 3; từ 15% hồ sơ thủ tục hành chính được xử lý trực tuyến mức độ 4; tất cả văn bản giao dịch giữa các cơ quan hành chính nhà nước huyện dưới dạng điện tử (không bao gồm văn bản mật). Núi Thành nỗ lực phấn đấu tăng vị trí xếp hạng Chỉ số CCHC, Chỉ số hài lòng, Chỉ số đánh giá năng lực cạnh tranh trên bảng xếp hạng của tỉnh năm 2020.

Ông Nguyễn Văn Mau - Chủ tịch UBND huyện Núi Thành cho biết, thực hiện đồng bộ công tác CCHC, lấy sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp làm thước đo, năm 2020 UBND huyện Núi Thành tăng cường công tác tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức đối với thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết; rà soát, công bố danh mục thủ tục hành chính đủ điều kiện tiếp nhận, thẩm định, phê duyệt, đóng dấu, trả kết quả tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả huyện. Đồng thời triển khai thực hiện phần mềm một cửa điện tử, thực hiện nghiêm

quy định về công khai xin lỗi cá nhân, tổ chức khi xảy ra tình trạng giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính trễ hạn theo đúng quy định của UBND tỉnh.

“Cần tăng cường trách nhiệm người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, địa phương trong việc triển khai, tổ chức thực hiện các nhiệm vụ CCHC. Các cơ quan, đơn vị, địa phương cần chủ động nghiên cứu, sáng tạo, quyết liệt áp dụng các giải pháp đổi mới trong công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành thực hiện công tác CCHC. Đó là những yêu cầu đặt ra hiện nay tại địa phương” - ông Mau nói.

Theo: baoquangnam.vn

18/ Sửa đổi thời gian giải quyết một số thủ tục hành chính của Sở VH-TT&DL

UBND tỉnh vừa ban hành quyết định công bố danh mục thủ tục hành chính (TTHC) được sửa đổi, bổ sung thuộc thẩm quyền giải quyết và phạm vi quản lý của Sở VH-TT&DL.

Thời gian giải quyết cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao ở một số môn thể thao sẽ giảm từ 7 ngày xuống còn 5 ngày. Ảnh: Internet

Thời gian giải quyết cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao ở một số bộ môn sẽ giảm từ 7 ngày xuống còn 5 ngày (ảnh minh họa). Ảnh: Internet

Có 5 TTHC được sửa đổi, bổ sung, gồm 4 TTHC cấp tỉnh và 1 TTHC cấp huyện. Theo đó, cắt giảm thời gian giải quyết TTHC từ 7 ngày làm việc xuống còn 5 ngày làm việc đối

với việc cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn bóng ném; cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Wushu; cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn bóng rổ; cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn đấu kiếm thể thao. Thủ tục xét tặng giấy khen khu dân cư văn hóa được điều chỉnh thời gian giải quyết TTHC cấp huyện từ 5 ngày làm việc lên 8 ngày làm việc.

Theo: baoquangnam.vn

19/ Thay thế 4 thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền Sở NN&PTNT

UBND tỉnh vừa ban hành quyết định công bố danh mục thủ tục hành chính (TTHC) được thay thế thuộc thẩm quyền giải quyết và phạm vi quản lý của Sở NN&PTNT.



Có 4 TTHC trên lĩnh vực nông nghiệp được thay thế (ảnh minh họa). Ảnh: Đ.ĐẠO

Quyết định này thay thế 4 TTHC, gồm 3 TTHC cấp tỉnh và 1 TTHC cấp xã. Các TTHC cấp tỉnh được thay thế: công nhận cây đầu

dòng cây công nghiệp, cây ăn quả lâu năm; công nhận vườn cây đầu dòng cây công nghiệp, cây ăn quả lâu năm; cấp lại giấy công nhận cây đầu dòng, vườn cây đầu dòng cây công nghiệp, cây ăn quả lâu năm. TTHC thay thế: cấp quyết định phục hồi quyết định công nhận cây đầu dòng, vườn cây đầu dòng cây công nghiệp, cây ăn quả lâu năm nhân giống bằng phương pháp vô tính; cơ quan thực hiện là Chi cục Trồng trọt và bảo vệ thực vật.

TTHC cấp xã: đăng ký chuyển đổi cơ cấu cây trồng từ trồng lúa sang trồng cây hàng năm hoặc trồng lúa kết hợp nuôi trồng thủy sản trên đất trồng lúa được thay thế bằng TTHC: chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất trồng lúa; cơ quan thực hiện là UBND cấp xã.

UBND tỉnh yêu cầu Sở NN&PTNT có trách nhiệm hoàn chỉnh nội dung cấu thành của từng TTHC; cập nhật lên các trang thông tin điện tử của tỉnh. Chủ trì phối hợp với các đơn vị liên quan xây dựng hoàn thiện quy trình nội bộ giải quyết TTHC trình Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt để thiết lập quy trình điện tử lên hệ thống thông tin một cửa điện tử cấp tỉnh.

UBND các huyện, thị xã, thành phố có trách nhiệm chỉ đạo UBND cấp xã công khai trên trang thông tin điện tử của địa phương. Đồng thời niêm yết tất cả TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp huyện, cấp xã tại một bộ phận một cửa các cấp và tổ chức thực hiện giải quyết TTHC theo quy định của pháp luật...

Theo: baoquangnam.vn

20/ Kết quả kỳ xét tuyển viên chức ngành giáo dục theo Nghị định số 140

UBND tỉnh vừa có Thông báo số 28/TB-UBND ngày 5/2//2020 về kết quả kỳ xét tuyển viên chức ngành giáo dục theo Nghị định số 140/2017/NĐ-CP ngày 5/12/2017 của Chính phủ.

Qua đó, căn cứ vào Nghị định số 03/NĐHN-BNV ngày 21/2/2019 của Bộ Nội Vụ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; Nghị định số 140/2017/NĐ-CP ngày 5/12/2017 của Chính phủ về chính sách thu hút, tạo nguồn cán bộ từ sinh viên tốt nghiệp xuất sắc, cán bộ khoa học trẻ, Thông tư số 03/2019-TT-BNV ngày 14/5/2019 của Bộ Nội vụ sửa đổi, bổ sung một số quy định về tuyển dụng công chức, viên chức, nâng ngạch công chức, thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức và thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập; Kế hoạch số 5595/KH-UBND ngày 20/9/2019 của UBND tỉnh về tuyển dụng viên chức giáo viên theo Nghị định số 149/2017/NĐ-CP ngày 5/12/2017 của Chính phủ.

Theo: quangnam.gov.vn

21/ Tầm nhìn về CPĐT: Lấy người dân làm trung tâm và không để một người dân nào bị bỏ lại phía sau

Chiến lược về Chính phủ điện tử (CPĐT) là nhằm cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến (DVCTT) cấp độ 4 tới mọi người dân, mọi lúc, mọi nơi, làm cho Chính phủ trở nên minh bạch hơn, phòng chống tham nhũng. Chính phủ điện tử cũng là một cách để Chính phủ tương tác với người dân và doanh nghiệp. CPĐT là sử dụng công nghệ số giúp người dân ở vùng sâu, vùng xa được tiếp cận dịch vụ công, để không một người dân nào bị bỏ lại phía sau.

Đó là nhận định của Bộ trưởng Bộ TT&TT Nguyễn Mạnh Hùng tại Hội nghị Ủy ban Quốc gia (UBQG) về Chính phủ điện tử với Ban Chỉ đạo Chính phủ điện tử, Chính quyền điện tử bộ, ngành, địa phương tổ chức sáng ngày 12/2/2020 tại Hà Nội.

Theo Bộ trưởng Nguyễn Mạnh Hùng, chúng ta cần đẩy mạnh sử dụng các công nghệ mới như trí tuệ nhân tạo (AI), dữ liệu lớn (big data), Internet của vạn vật (IoT)... để đẩy nhanh số hóa chính phủ, giúp người dân và doanh nghiệp tích cực tham gia vào quá trình ra quyết định của Chính phủ, quản trị Chính phủ theo tiêu chuẩn quốc tế.

Tầm quan trọng của thể chế và nền tảng dùng chung trong phát triển CPĐT

Bộ trưởng Nguyễn Mạnh Hùng cũng điểm lại một số sự kiện nổi bật trong năm 2019 đã tạo ra những cú hích cho phát triển CPĐT. Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 07/3/2019 của Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp

trọng tâm phát triển Chính phủ điện tử giai đoạn 2019-2020, định hướng đến 2025 đã xác định rõ tầm quan trọng của thể chế và các nền tảng dùng chung. Đó là sự quyết liệt vào cuộc của Thủ tướng Chính phủ và Chính phủ đã tạo bước phát triển đột phá mới cho CPĐT. Sự thống nhất một cơ quan điều phối ở cấp Trung ương và địa phương; Công bố các doanh nghiệp an toàn an ninh mạng (ATANM) Việt Nam làm chủ hệ sinh thái ATANM Việt Nam. Các công nghệ nền tảng như: Trục liên thông văn bản, điện toán đám mây ... đều do các công ty công nghệ Việt Nam làm chủ. Đặc biệt, Chiến lược Make in Việt Nam đã khích lệ tinh thần nhiều doanh nghiệp Công nghệ số Việt Nam tham gia phát triển các giải pháp CPĐT. Việc có nhiều doanh nghiệp viễn thông, ICT Việt Nam lớn mạnh, có đủ sức làm CPĐT là thuận lợi rất lớn cho sự thành công của CPĐT tại Việt Nam.

Những yếu tố thuận lợi đó đã góp phần thúc đẩy Chính phủ điện tử phát triển rất tích cực trong năm 2019. Tỷ lệ DVCTT mức độ 4 tăng gấp đôi, từ 4,55% năm 2018 lên 10,76% năm 2019 ; 100% bộ, ngành, địa phương đã kết nối, liên thông gửi, nhận văn bản điện tử với Trục liên thông văn bản quốc gia; Nền tảng tích hợp chia sẻ dữ liệu tăng 9 lần, từ 3% năm 2018 lên 27% năm 2019; Mạng TSLCD của các cơ quan Đảng, Nhà nước đã kết nối đến 100% các bộ, ngành, tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; CSDL bảo hiểm liên thông với các CSDL khác; Phát triển Hệ tri thức Việt số hóa để kết nối, chia sẻ tri thức cho các tầng lớp xã hội với dữ liệu mở có hơn 100.000

dataset. Đặc biệt trong năm 2019, đã khai trương bản đồ Vmap có hơn 24 triệu địa chỉ, tạo nền bản đồ cho các ứng dụng kinh tế - xã hội, góp phần phát triển thương mại điện tử; Khai trương Cổng Dịch vụ công quốc gia; Hệ thống chia sẻ dữ liệu và giám sát an toàn thông tin cho CPĐT...

Bên cạnh những thành tựu, năm 2019 việc phát triển CPĐT vẫn nảy sinh một số tồn tại cần phải giải quyết trong năm 2020 và những năm tới. Các Nghị định quan trọng tạo hành lang pháp lý cho triển khai CPĐT chưa được ban hành như: Nghị định định danh, xác thực điện tử; quản lý, kết nối, chia sẻ dữ liệu; văn thư, lưu trữ điện tử; thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử; bảo vệ dữ liệu cá nhân...; Chưa ban hành CSDL quốc gia về dân cư và đất đai; Trên 70% các Bộ ngành địa phương chưa có nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu; Chưa có nền tảng thanh toán điện tử cho dịch vụ công; Tỷ lệ DVCTT mức độ 3,4 còn thấp, tỉ lệ phát sinh hồ sơ trực tuyến đối với DVCTT cũng còn thấp; Thiếu nguồn lực tài chính...

Một Ban chỉ đạo chung về CPĐT, đô thị thông minh, chính phủ, chuyển đổi số, kinh tế số

Trong bài phát biểu tại Hội nghị, Bộ trưởng Nguyễn Mạnh Hùng đã đưa ra một số đề xuất để UBQG về CPĐT cho ý kiến, bao gồm: Dành một phần Quỹ viễn thông công ích, một tỉ lệ ngân sách nhất định của Chính phủ cho các dự án nền tảng dùng chung của CPĐT. Các bộ ngành địa phương dành một tỉ lệ ngân sách nhất định (có thể 1-2%) của ngân sách

thường xuyên cho CPĐT.

Người đứng đầu ngành TT&TT đề xuất không thành lập thêm các Ban chỉ đạo về thành phố thông minh, Chính phủ số, chuyển đổi số, kinh tế số. Tất cả sẽ tập trung về một đầu mối là Ban chỉ đạo BCD quốc gia về CPĐT.

Về cơ quan điều phối và tổng chỉ huy về CPĐT, đề nghị giao Bộ TT&TT làm cơ quan điều phối thống nhất đảm bảo các dự án về CPĐT ở các Bộ ngành, địa phương, bám sát mục tiêu, tiêu chuẩn CPĐT của Chính phủ, báo cáo về kế hoạch triển khai nền tảng ứng dụng, kiến trúc, tiêu chuẩn của các dự án đầu tư để Bộ TT&TT giám sát đánh giá, tháo gỡ khó khăn và tổng hợp báo cáo lên UBQG về Chính phủ điện tử.

Đối với các đề xuất của Bộ TT&TT, trong phát biểu kết luận Hội nghị, Thủ tướng chỉ đạo, về bảo đảm nguồn tài chính cho CPĐT, giao cho Bộ TT&TT phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính đề xuất việc chuyển một phần Quỹ viễn thông công ích cho các dự án nền tảng dùng chung của CPĐT, báo cáo Chính phủ để trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội trong quý I/2020.

Đối với các hệ thống nền tảng dùng chung vượt ra ngoài chức năng, nhiệm vụ của từng bộ, ngành, Thủ tướng giao Bộ TT&TT chủ trì quản lý. Tuyệt đối tránh để xảy ra một việc mà 2 cơ quan cùng điều phối về CPĐT.

Thủ tướng đồng ý việc Ủy ban Quốc gia về CPĐT chỉ đạo thêm nội dung về thành phố thông minh, chuyển đổi số, kinh tế số; không thành lập thêm các ban chỉ đạo mới. Bộ

TT&TT nghiên cứu, đề xuất xây dựng Trung tâm giám sát quốc gia về CPĐT, thực hiện giám sát quốc gia về hạ tầng mạng, an toàn, an ninh mạng và về dịch vụ CPĐT của các cơ quan Nhà nước./.

Theo: mic.gov.vn

22/ Chuyên nghiệp hóa hoạt động công vụ

Có một điều dễ nhận thấy ở Việt Nam là khái niệm “văn hóa” rất thường được sử dụng trong cuộc sống đời thường, như văn hóa giao thông, văn hóa công sở, văn hóa lễ chùa, văn hóa lễ hội... Bên cạnh đó, những hiện tượng mang tính tiêu cực cũng được dùng kèm chữ văn hóa như văn hóa “chạy”, văn hóa phong bì, văn hóa nhậu...

Chúng tôi cho rằng cần phải dùng những khái niệm phù hợp với các vấn đề, sự kiện diễn ra trong đời sống xã hội sao cho mọi người dễ nắm bắt và hiểu đúng. Do đó, cần xây dựng một nền hành chính công vụ chuyên nghiệp hơn là xây dựng “văn hóa công vụ”. Quả thật, văn hóa là một khái niệm đa nghĩa và không phải dễ để thao tác thành các chỉ báo. Chẳng hạn, đâu là những khía cạnh, những chỉ báo của “văn hóa công vụ”? Liệu công thức thực hành “4 xin, 4 luôn” - Xin chào, xin lỗi, xin cảm ơn, xin phép; Luôn mỉm cười, luôn nhẹ nhàng, luôn lắng nghe, luôn giúp đỡ - là văn hóa?

Theo chúng tôi, thay vì nói xây dựng văn hóa công vụ thì chúng ta nên hướng đến việc xây dựng một nền hành chính công vụ chuyên nghiệp. Vậy đâu là những chiều cạnh

của nền hành chính công vụ chuyên nghiệp?

Nền hành chính chuyên nghiệp là nền hành chính mà trong đó, các quy định quy chế phải mang tính “thành văn” rõ ràng và dễ hiểu cho tất cả người dân. Tức là các quy định về thủ tục hành chính phải rõ ràng, người dân đọc vào thì họ biết được những bước, những khâu nào, những loại giấy tờ, minh chứng nào cần có khi thực hiện một công việc liên quan đến hành chính. Một nền hành chính mà các quy định rối rắm, không rõ ràng, thì dù công chức có “mỉm cười” hay “nhẹ nhàng” cũng không giải quyết được quyền lợi chính đáng cho người dân và doanh nghiệp.

Nền hành chính chuyên nghiệp là nền hành chính mà trong đó, các cán bộ, công chức được tuyển dụng dựa trên năng lực chuyên môn phù hợp với từng vị trí công việc trong nền hành chính. Mỗi công chức đều phải hiểu rõ, nắm vững những yêu cầu trong vị trí công việc của mình và có kiến thức chuyên môn để thực hiện những yêu cầu ấy. Vì vậy, chúng ta cần phải xem lại các cán bộ, công chức đang làm việc trong bộ máy hành chính có được tuyển dụng, bổ nhiệm đúng với chuyên môn được yêu cầu hay không.

Đồng thời, người cán bộ, công chức trong bộ máy công vụ phải là một người lao động chuyên nghiệp, tức là phải làm việc hết trách nhiệm, nghiêm túc trong khâu công việc mà mình đảm nhận. Để đánh giá họ có nghiêm túc và chuyên nghiệp trong công việc hay không thì phải xem họ có đi làm đúng giờ quy định không, có làm việc riêng như chơi game, lướt web, tán gẫu trong quá trình làm việc

không, có hướng dẫn rõ ràng cho người dân và doanh nghiệp hiểu các thủ tục hành chính không... Theo chúng tôi, những yếu tố này quan trọng hơn việc mỉm cười hay nhẹ nhàng trong giao tiếp của người cán bộ, công chức với người dân và doanh nghiệp.

Vì vậy, chúng tôi cho rằng tạo dựng một nền hành chính công vụ chuyên nghiệp thì rõ ràng và dễ hiểu hơn là nói văn hóa công vụ.

Theo: sggp.org.vn

23/ Bộ trưởng Lê Vĩnh Tân: Tạo môi trường tốt nhất để nhân tài được phát huy tài năng, sở trường

Thực hiện Nghị quyết số 132/NQ-CP ngày 24/10/2018 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 26-NQ/TW ngày 19/5/2018 của Hội nghị lần thứ bảy Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cấp chiến lược, đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ và Kế hoạch số 10-KH/TW ngày 06/6/2018 của Bộ Chính trị thực hiện Nghị quyết số 26-NQ/TW, Bộ Nội vụ được giao chủ trì xây dựng Đề án Chiến lược quốc gia thu hút, trọng dụng nhân tài.

Nhân dịp đầu năm mới 2020, Cổng Thông tin điện tử Bộ Nội vụ đã có cuộc trao đổi với Bộ trưởng Lê Vĩnh Tân xung quanh vấn đề này.

Phóng viên: Thưa Bộ trưởng, ngày 05/12/2017, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 140/2017/NĐ-CP về chính sách thu hút, tạo nguồn cán bộ từ sinh viên tốt nghiệp xuất sắc,

cán bộ khoa học trẻ. Vậy đến nay, những quy định này được thực hiện ra sao?

Bộ trưởng Lê Vĩnh Tân: Thực hiện Kết luận số 86-KL/TW ngày 24/01/2014 của Bộ Chính trị về chính sách thu hút, tạo nguồn cán bộ từ sinh viên tốt nghiệp xuất sắc, cán bộ khoa học trẻ, ngày 05/12/2017, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 140/2017/NĐ-CP về chính sách thu hút, tạo nguồn cán bộ từ sinh viên tốt nghiệp xuất sắc, cán bộ khoa học trẻ và có hiệu lực từ ngày 20/01/2018.



Bộ trưởng Lê Vĩnh Tân trao đổi với Cổng Thông tin điện tử Bộ Nội vụ

Để triển khai thực hiện Nghị định số 140/2017/NĐ-CP, ngày 31/5/2018, Bộ Nội vụ đã có Công văn số 2458/BNV-CTTN đề nghị các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi điều chỉnh của Nghị định tổ chức quán triệt, phổ biến, tuyên truyền, nâng cao nhận thức của cấp ủy, chính quyền trong việc thu hút, tạo nguồn cán bộ từ sinh viên, tốt nghiệp xuất sắc, cán bộ khoa học trẻ. Xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị định nhằm thu hút được sinh viên tốt nghiệp xuất sắc, cán bộ khoa học trẻ đáp ứng đủ tiêu chuẩn, điều kiện quy định tại Điều 2, Nghị định số 140/2017/NĐ-

CP vào làm việc trong các cơ quan, tổ chức, đơn vị bảo đảm công khai, minh bạch, khách quan và cạnh tranh trên cơ sở bám sát mục tiêu, yêu cầu của chính sách đã được Bộ Chính trị thông qua tại Kết luận số 86-KL/TW.

Căn cứ Nghị định số 140/2017/NĐ-CP và hướng dẫn của Bộ Nội vụ, các bộ, ngành và địa phương đã ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện. Kết quả, một số bộ, cơ quan ở Trung ương và địa phương đã triển khai và tuyển dụng sinh viên tốt nghiệp xuất sắc, cán bộ khoa học trẻ như Ban Tổ chức Trung ương, Bộ Tài chính, UBND tỉnh Bạc Liêu, UBND tỉnh Quảng Trị, UBND tỉnh Quảng Ngãi... Đồng thời, Bộ Nội vụ tiếp tục theo dõi tình hình thực hiện Nghị định số 140/2017/NĐ-CP để tổng hợp, báo cáo cấp có thẩm quyền. Cụ thể: xây dựng trang thông tin và cơ sở dữ liệu về sinh viên tốt nghiệp xuất sắc, cán bộ khoa học trẻ; tiếp tục kiểm tra, hướng dẫn các bộ, ngành và địa phương triển khai thực hiện Nghị định số 140/2017/NĐ-CP đảm bảo có hiệu quả.

Phóng viên: *Như báo chí đã thông tin thời gian qua, nhiều bộ, ngành, địa phương đã ban hành các chính sách “trải thảm đỏ” nhằm thu hút nhân tài, tuy nhiên, có một thực tế là việc trọng dụng và tạo môi trường làm việc thuận lợi cho nhân tài phát huy sở trường thì chưa thực sự được chú trọng. Bộ trưởng có cho rằng, trong vấn đề thu hút nhân tài thì một vài nơi vẫn làm theo kiểu “đối phó”?*

Bộ trưởng Lê Vĩnh Tân: Việc thu hút, trọng dụng và tạo môi trường thuận lợi cho nhân tài phát huy sở trường là rất quan trọng. Tuy nhiên, qua kiểm tra, rà soát thực tế cũng

cho thấy nhận thức, quyết tâm của một số bộ, ngành, địa phương chưa cao, thiếu quyết liệt trong việc xây dựng và thực hiện các biện pháp thu hút nhân tài về làm việc, trong đó có việc trọng dụng và tạo môi trường thuận lợi cho nhân tài phát huy tài năng, sở trường.

Mặc dù vậy, việc thu hút, trọng dụng nhân tài theo kiểu “đối phó” xét về hiện tượng có thể đưa ra nhận định như vậy, nhưng về bản chất thì đến nay chưa có cơ sở chắc chắn để khẳng định nhận định đó là đúng.

Những năm qua, Bộ Nội vụ đã tiến hành thanh tra công tác tổ chức cán bộ ở hầu khắp các bộ, ngành, địa phương và chưa phải xử lý trường hợp nào như vậy.

Tôi chỉ lấy một ví dụ, để xây dựng được đội ngũ cán bộ cấp chiến lược theo tinh thần Nghị quyết số 26-NQ/TW của Trung ương thì phải qua rất nhiều khâu nghiêm ngặt, với nhiều văn bản, chính sách được cụ thể hóa, tạo thành cơ chế kiểm soát rất chặt chẽ, nghiêm ngặt từ bên trong và bên ngoài để chống chạy chức, chạy quyền thì rất khó có dư địa cho việc thu hút nhân tài theo kiểu “đối phó” hoặc dự kiến sẵn nhân sự.

Phóng viên: *Ngày 17/7/2019, tại Hội thảo khoa học “Chiến lược thu hút, trọng dụng nhân tài trong khu vực công” do Bộ Nội vụ tổ chức, PGS.TS Lê Minh Thông, Trợ lý Chủ tịch Quốc hội cho rằng, “đầu tư cho nhân tài là đầu tư cho rũi ro”. Vậy quan điểm của Bộ trưởng về vấn đề này thế nào?*

Bộ trưởng Lê Vĩnh Tân: Cần phải khẳng định rằng, việc phát hiện, thu hút, trọng dụng nhân tài vào một trong những lĩnh vực trọng

tâm, trọng điểm là xây dựng thể chế, chính sách phục vụ phát triển bền vững.

Như chúng ta đã biết, trong chu trình chính sách có nhiều khâu, trong đó có khâu nghiên cứu tiền khả thi để đề xuất chính sách (có nơi còn gọi là phòng thí nghiệm chính sách). Nhân tài, dù tiến hành nghiên cứu cơ bản ở khâu tiền khả thi trong lĩnh vực khoa học tự nhiên - kỹ thuật, khoa học công nghệ hay khoa học xã hội và nhân văn đều luôn hàm chứa những rủi ro. Lịch sử các cuộc cách mạng khoa học, các phát minh nổi tiếng trong mọi lĩnh vực đều cho thấy, để đi đến thành công thì phải trải qua nhiều thất bại, tổn kém, thậm chí có những nghiên cứu rất tốn kém mà cuối cùng vẫn không đi đến thành công. Nhưng nếu không chấp nhận đầu tư cho rủi ro thì không thể có thành công.

Phóng viên: Vậy theo Bộ trưởng, thu hút nhân tài trong lĩnh vực công cần tập trung vào những vị trí, công việc nào để có thể đem lại kết quả tốt nhất?

Bộ trưởng Lê Vĩnh Tân: Vấn đề này đã được Chính phủ xác định rõ tại Nghị quyết số 132/NQ-CP ngày 24/10/2018 ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 26-NQ/TW và Kế hoạch số 10-KH/TW của Bộ Chính trị thực hiện Nghị quyết số 26-NQ/TW. Theo đó, cần ban hành cơ chế, chính sách để phát hiện, thu hút, trọng dụng nhân tài có trọng tâm, trọng điểm, nhất là các ngành, lĩnh vực mũi nhọn phục vụ cho phát triển nhanh, bền vững. Đó là các lĩnh vực kinh tế, chính trị, văn hóa - xã hội, khoa học - công nghệ; trong đó phải hướng

vào hai trọng tâm là xây dựng thể chế phát triển bền vững (về kinh tế, về xã hội, về tài nguyên và bảo vệ môi trường) và nhân lực chất lượng cao.

Tài nguyên thiên nhiên thì hữu hạn, còn thể chế tốt và nhân lực tốt (nhân lực chất lượng cao) là tài nguyên vô hạn - kinh nghiệm thành công của các quốc gia phát triển trên thế giới (trong đó có nhiều quốc gia ở rất gần với chúng ta như Hàn Quốc, Nhật Bản, Singapore) cho thấy, phải hướng vào ưu tiên có thể chế tốt và nhân lực tốt. Chúng ta cũng cần rút ra bài học kinh nghiệm này từ các nước phát triển để có thị trường nhân lực, thị trường tài chính, thị trường khoa học, công nghệ... tốt để đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững của đất nước.

Phóng viên: Có nhiều ý kiến cho rằng, để thu hút, tuyển chọn được người có tài năng cần phải xác định rõ các tiêu chí, tuy nhiên, hiện nay chưa có văn bản pháp luật quy định chi tiết nên một số bộ, ngành, địa phương chưa có cách hiểu thống nhất. Bộ Nội vụ sẽ tham mưu, đề xuất những giải pháp để khắc phục những bất cập này thế nào, thưa Bộ trưởng?

Bộ trưởng Lê Vĩnh Tân: Có một bộ tiêu chí chính thức để đánh giá, xác định ai có tài năng thực sự là điều mọi quốc gia, mọi tổ chức và cả xã hội đều mong muốn. Tuy nhiên, đánh giá mọi sự việc, hiện tượng nói chung đã khó, đánh giá con người càng khó hơn. Cổ nhân có câu "Cái quan định luận", nghĩa là chỉ có thể đánh giá một con người cụ thể khi người đó không còn nữa; song lịch sử cũng

cho thấy, có những nhân vật chưa thể đưa ra đánh giá cuối cùng dù họ đã cách xa chúng ta hàng nhiều thế kỷ. Đánh giá nhân tài cũng không ngoài quy luật chung đó, nên khó có thể đưa ra bộ tiêu chí chính thức.

Cũng vì khó đưa ra tiêu chí đánh giá, nên cũng khó đưa ra định nghĩa thế nào là nhân tài. Chúng ta có thể kể ra rằng Anbe Anhxtanh là thiên tài, Isắc Niu tôn là thiên tài, C.Mác, Ph.Ăngghen, V.I.Lênin, Chủ tịch Hồ Chí Minh là những lãnh tụ thiên tài của phong trào cộng sản và công nhân quốc tế, bởi những cống hiến, đóng góp của họ đã được lịch sử minh chứng và cả cộng đồng quốc tế công nhận, thừa nhận; song, sẽ rất khó để chỉ ra một người cụ thể, đang trong một độ tuổi nhất định có phải là nhân tài hay không, bởi những cống hiến, đóng góp của họ cần có thời gian để kiểm chứng trong thực tiễn.

Về chính sách thời gian tới, Chính phủ đã chỉ đạo tập trung vào ba nội dung cơ bản là: chính sách phát hiện nhân tài, chính sách thu hút nhân tài và chính sách trọng dụng nhân tài ở các ngành, lĩnh vực mũi nhọn phục vụ cho phát triển nhanh, bền vững. Những bất cập hiện nay cũng chủ yếu ở trong ba nội dung này, do đó, việc ban hành chính sách sẽ là giải pháp khắc phục các bất cập đang tồn tại trên thực tế. Tôi muốn nhấn mạnh rằng, động lực sâu xa của pháp luật phương Đông là ngăn ngừa các xung đột xã hội; còn động lực sâu xa của pháp luật phương Tây là giải quyết các xung đột xã hội.

Do đó, chính sách phát hiện, thu hút, trọng dụng nhân tài ban hành thời gian tới

cần chú ý đặc điểm rất quan trọng này để làm sao tạo được môi trường tốt nhất có thể cho nhân tài phát huy tài năng, sở trường của họ để cống hiến cho đất nước, dân tộc và nhân loại.

Phóng viên: *Hiện Bộ Nội vụ đang xây dựng Đề án chiến lược quốc gia thu hút, trọng dụng nhân tài, với mục đích tạo cơ sở pháp lý cho việc phát hiện, đào tạo, bồi dưỡng để thu hút nhân tài tham gia vào các cơ quan, tổ chức trong hệ thống chính trị. Xin Bộ trưởng cho biết những điểm giống và khác nhau giữa Đề án này và Nghị định số 140/2017/NĐ-CP? Bộ trưởng kỳ vọng gì sau khi Đề án này được thông qua?*

Bộ trưởng Lê Vĩnh Tân: Thứ nhất, Đề án Chiến lược quốc gia về thu hút, trọng dụng nhân tài và Nghị định số 140/2017/NĐ-CP về chính sách thu hút, tạo nguồn cán bộ từ sinh viên tốt nghiệp xuất sắc, cán bộ khoa học trẻ đều có chung mục đích là cụ thể hóa, thể chế hóa đường lối, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước về công tác tổ chức, cán bộ.

Thứ hai, Đề án Chiến lược quốc gia về thu hút, trọng dụng nhân tài là một Đề án chính sách để triển khai thực hiện Nghị quyết số 132/NQ-CP ngày 24/10/2018 ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 26-NQ/TW và Kế hoạch số 10-KH/TW của Bộ Chính trị thực hiện Nghị quyết số 26-NQ/TW; còn Nghị định số 140/2017/NĐ-CP về chính sách thu hút, tạo nguồn cán bộ từ sinh viên tốt nghiệp xuất sắc, cán bộ khoa học trẻ là một văn bản quy phạm pháp luật.

Thứ ba, như tên gọi của nó, Nghị định số 140/2017/NĐ-CP chỉ tập trung điều chỉnh về chính sách thu hút, tạo nguồn cán bộ từ sinh viên tốt nghiệp xuất sắc, cán bộ khoa học trẻ. Đề án Chiến lược quốc gia về thu hút, trọng dụng nhân tài có phạm vi và đối tượng điều chỉnh rộng hơn Nghị định số 140/2017/NĐ-CP.

Như trên tôi đã nói, chính sách phát hiện, thu hút, trọng dụng nhân tài ban hành thời gian tới cần chú ý đặc điểm rất quan trọng này để làm sao tạo môi trường tốt nhất có thể để cho nhân tài được phát huy tài năng, sở trường của họ. Môi trường đó bao gồm cả môi trường pháp lý, môi trường học thuật..., song điều quan trọng là chính sách, pháp luật thu hút nhân tài không chỉ là để phát huy mà còn phải bảo vệ nhân tài, tạo ra an toàn pháp lý cho nhân tài yên tâm làm việc, cống hiến, đóng góp đúng với tài năng, sở trường của họ./.

Phóng viên: Xin trân trọng cảm ơn Bộ trưởng! Kính chúc Bộ trưởng luôn dồi dào sức khỏe, lãnh đạo thực hiện hoàn thành xuất sắc các nhiệm vụ được giao!

Theo: moha.gov.vn

Văn bản - Chính sách

1 / BỘ CHÍNH TRỊ BAN HÀNH QUY ĐỊNH MỚI VỀ TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ CÁN BỘ

Ngày 02/01/2020, thay mặt Bộ Chính trị Tổng bí thư, Chủ tịch nước Nguyễn Phú Trọng ký ban hành Quy định số 214-QĐ/TW về khung tiêu chuẩn chức danh, tiêu chí đánh giá cán bộ thuộc diện Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư quản lý.

Theo Quy định, khung tiêu chuẩn chức danh cán bộ thuộc diện Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư quản lý quy định cụ thể về năm tiêu chuẩn chung. Cụ thể:

Về chính trị, tư tưởng: Tuyệt đối trung thành với lợi ích của Đảng, của quốc gia - dân tộc và nhân dân; kiên định chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội, đường lối đổi mới của Đảng. Có lập trường, quan điểm, bản lĩnh chính trị vững vàng; kiên quyết bảo vệ nền tảng tư tưởng, Cương lĩnh, đường lối của Đảng, Hiến pháp và pháp luật của Nhà nước; đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch. Có tinh thần yêu nước nồng nàn, sâu sắc; luôn đặt lợi ích của Đảng, quốc gia - dân tộc, nhân dân lên trên lợi ích của ngành, địa phương, cơ quan và cá nhân; sẵn sàng hy sinh vì sự nghiệp cách mạng của Đảng, vì độc lập, tự do của Tổ quốc, vì hạnh phúc của nhân dân. Tuyệt đối chấp hành sự phân công của tổ chức, yên tâm công tác. Giữ nghiêm kỷ luật phát ngôn theo đúng nguyên tắc, quy định của Đảng.

Về đạo đức, lối sống: Mẫu mực về phẩm chất đạo đức; sống trung thực, khiêm tốn, chân thành, trong sáng, giản dị, bao dung; cần, kiệm, liêm chính, chí công, vô tư. Không tham vọng quyền lực, có nhiệt huyết và trách nhiệm cao với công việc; là trung tâm đoàn kết, gương mẫu về mọi mặt. Không tham nhũng, lãng phí, cơ hội, vụ lợi; kiên quyết đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến,” “tự chuyển hóa” trong nội bộ, tệ quan liêu, tham nhũng, tiêu cực, lãng phí, cửa quyền và lợi ích nhóm; tuyệt đối không trục lợi và cũng không để người thân, người quen lợi dụng chức vụ, quyền hạn của mình để trục lợi. Thực hiện nghiêm các nguyên tắc tổ chức, kỷ luật của Đảng, nhất là nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình; thực hiện đúng, đầy đủ quyền hạn, trách nhiệm của mình và chỉ đạo thực hiện nghiêm nguyên tắc, quy định, quy chế, quy trình về công tác cán bộ; kiên quyết đấu tranh với những biểu hiện, việc làm trái với các quy định của Đảng, Nhà nước trong công tác cán bộ.

Về trình độ: Tốt nghiệp đại học trở lên; lý luận chính trị cử nhân hoặc cao cấp; quản lý nhà nước ngạch chuyên viên cao cấp hoặc tương đương; trình độ ngoại ngữ, tin học phù hợp.

Về năng lực và uy tín: Có quan điểm khách quan, toàn diện, biện chứng, lịch sử cụ thể, có tư duy đổi mới, tầm nhìn chiến lược; phương pháp làm việc khoa học; nhạy bén chính trị; có năng lực cụ thể hóa và lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện có hiệu quả các đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; có năng lực tổng kết thực tiễn, nghiên cứu lý luận, phân tích và dự báo tốt. Nắm chắc tình hình chung và hiểu biết toàn diện về lĩnh

Văn bản - Chính sách

vực, địa bàn, địa phương, cơ quan, đơn vị được phân công quản lý, phụ trách. Kịp thời nắm bắt những thời cơ, vận hội; phát hiện những mâu thuẫn, thách thức, vấn đề mới, vấn đề khó, hạn chế, yếu kém trong thực tiễn; chủ động đề xuất những nhiệm vụ, giải pháp có tính khả thi và hiệu quả. Năng động, sáng tạo, cần cù, chịu khó, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm; có quyết tâm chính trị cao, hành động quyết liệt, dám đương đầu với khó khăn, thách thức; nói đi đôi với làm; có thành tích nổi trội, có kết quả và “sản phẩm” cụ thể góp phần quan trọng thúc đẩy sự phát triển của ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị; gắn bó mật thiết với Nhân dân và vì Nhân dân phục vụ. Là hạt nhân quy tụ và phát huy sức mạnh tổng hợp của hệ thống chính trị; được cán bộ, đảng viên, quần chúng nhân dân tin tưởng, tín nhiệm cao.

Sức khỏe, độ tuổi và kinh nghiệm: Đủ sức khỏe để thực hiện nhiệm vụ; bảo đảm tuổi bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử theo quy định của Đảng. Đã kinh qua và hoàn thành tốt chức trách, nhiệm vụ của chức danh lãnh đạo, quản lý chủ chốt cấp dưới trực tiếp; có nhiều kinh nghiệm thực tiễn.

Quy định cũng nêu rõ tiêu chuẩn chức danh cụ thể đối với: Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương; Ủy viên Bộ Chính trị, Ban Bí thư; Tổng Bí thư; Chủ tịch nước; Thủ tướng Chính phủ; Chủ tịch Quốc hội; Thường trực Ban Bí thư; Trưởng ban đảng Trung ương, Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Trung ương, Chánh Văn phòng Trung ương Đảng; Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam; Phó Chủ tịch nước; Phó Chủ tịch Quốc hội; Phó Thủ tướng Chính phủ; Các chức danh khối các cơ quan đảng ở Trung ương; Chức danh khối cơ quan Quốc hội; Chức danh khối cơ quan Chính phủ, Văn phòng Chủ tịch nước; Chức danh khối cơ quan tư pháp; Chức danh khối cơ quan Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội Trung ương; Chức danh khối đảng ủy khối trực thuộc Trung ương; Chức danh khối tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

Đối với một số trường hợp đặc thù áp dụng tiêu chuẩn chức danh khi bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử, Quy định nêu rõ: Cán bộ được điều động, luân chuyển từ nơi khác đến không nhất thiết phải bảo đảm tiêu chuẩn “đã kinh qua chức danh lãnh đạo, quản lý chủ chốt cấp dưới trực tiếp”. Cán bộ được bổ nhiệm giữ chức vụ tương đương hoặc kiêm nhiệm thêm chức vụ khác thì không nhất thiết phải bảo đảm đầy đủ tiêu chuẩn chức danh tương đương hoặc tiêu chuẩn chức vụ kiêm nhiệm. Cán bộ đang công tác trong lực lượng vũ trang, đơn vị sự nghiệp, doanh nghiệp nhà nước khi bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử không nhất thiết phải bảo đảm tiêu chuẩn “quản lý nhà nước ngạch chuyên viên cao cấp”. Khi xem xét, bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử chức danh mới chưa có trong quy định này thì áp dụng tiêu chuẩn chung và vận dụng tiêu chuẩn chức danh tương đương có vị trí, tính chất tương đồng.

Hai nhóm tiêu chí đánh giá cán bộ

Khung tiêu chí đánh giá cán bộ thuộc diện Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư quản lý quy định rõ Nhóm tiêu chí về chính trị, tư tưởng; đạo đức, lối sống; tác phong, lễ

Văn bản - Chính sách

lỗi làm việc; ý thức tổ chức kỷ luật và Nhóm tiêu chí về kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao.

Đối với Nhóm tiêu chí về chính trị, tư tưởng; đạo đức, lối sống; tác phong, lề lối làm việc; ý thức tổ chức kỷ luật, Quy định nêu rõ: Chính trị, tư tưởng: Chấp hành nghiêm túc, có hiệu quả chủ trương, đường lối, quy định của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các nguyên tắc tổ chức, kỷ luật của Đảng, nhất là nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình; Có quan điểm, tư tưởng chính trị vững vàng; kiên định lập trường; không dao động trước khó khăn, thách thức; Đặt lợi ích của quốc gia-dân tộc, tập thể lên trên lợi ích cá nhân; Tích cực nghiên cứu, tham gia đầy đủ việc học tập chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, các đợt sinh hoạt chính trị và cập nhật kiến thức mới.

Đạo đức, lối sống: Không tham nhũng, quan liêu, cơ hội, vụ lợi; không có biểu hiện suy thoái về đạo đức, lối sống, “tự diễn biến,” “tự chuyển hóa”; Có lối sống trung thực, khiêm tốn, chân thành, trong sáng, giản dị; Có tinh thần đoàn kết, xây dựng, gương mẫu, thương yêu đồng chí, đồng nghiệp; Không trục lợi và cũng không để người thân, người quen lợi dụng chức vụ, quyền hạn của mình để trục lợi.

Tác phong, lề lối làm việc: Nhiệt tình, tâm huyết, có trách nhiệm, năng động, sáng tạo, quyết liệt, linh hoạt trong thực hiện nhiệm vụ được giao; Có phương pháp làm việc khoa học, dân chủ, quyết đoán, đúng nguyên tắc; Có tinh thần hợp tác, hướng dẫn, giúp đỡ đồng chí, đồng nghiệp.

Ý thức tổ chức kỷ luật: Thực hiện nghiêm các quy định, quy chế, nội quy địa phương, cơ quan, đơn vị nơi công tác; Chấp hành sự phân công của tổ chức, yên tâm công tác; Thực hiện việc kê khai và công khai tài sản, thu nhập theo đúng quy định; Báo cáo đầy đủ, trung thực với cấp trên; cung cấp thông tin chính xác, kịp thời, khách quan.

Đối với Nhóm tiêu chí về kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao, ngoài các tiêu chí chung là: Tích cực, chủ động và thực hiện tốt việc xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh. Chỉ đạo thực hiện có hiệu quả công tác cải cách hành chính, phòng, chống tham nhũng, lãng phí tại địa phương, cơ quan, đơn vị. Quán triệt, cụ thể hóa và thực hiện có hiệu quả chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước tại địa phương, cơ quan, đơn vị. Kịp thời, có hiệu quả trong việc lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức kiểm tra, thanh tra, giám sát; sơ kết, tổng kết, đúc rút kinh nghiệm và tổ chức thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Quan tâm chăm lo đầy đủ, kịp thời đời sống vật chất, tinh thần cho cán bộ, đảng viên, người lao động. Quan hệ, phối hợp chặt chẽ, có hiệu quả giữa cấp ủy và tập thể lãnh đạo, tạo sự đoàn kết, thống nhất trong địa phương, cơ quan, đơn vị. Xây dựng và thực hiện tốt chương trình hành động hằng năm của cá nhân để tập thể chi bộ góp ý và kiểm tra, giám sát thực hiện.

Văn bản - Chính sách

Về tiêu chí đặc thù theo từng nhóm chức danh cán bộ, có những quy định cụ thể đối với: cán bộ lãnh đạo, quản lý các cơ quan tham mưu của Đảng; cán bộ lãnh đạo, quản lý các cơ quan hành chính nhà nước; cán bộ lãnh đạo, quản lý trong các cơ quan dân cử; cán bộ lãnh đạo Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội; cán bộ lãnh đạo, quản lý lực lượng vũ trang; cán bộ lãnh đạo, quản lý tòa án nhân dân; cán bộ lãnh đạo, quản lý viện kiểm sát nhân dân.

Quy định nêu rõ, Ban Bí thư chỉ đạo Ban Tổ chức Trung ương, Ban cán sự đảng Chính phủ, Đảng đoàn Quốc hội và các cơ quan liên quan cụ thể hóa tiêu chuẩn các chức danh cán bộ, tiêu chí đánh giá cán bộ diện Trung ương quản lý đã nêu trong quy định này cho sát hợp với đặc điểm, điều kiện, thực tiễn của địa phương, cơ quan, đơn vị.

Đảng đoàn Quốc hội, Ban cán sự đảng Chính phủ lãnh đạo, chỉ đạo việc rà soát, sửa đổi, bổ sung các quy định của pháp luật hiện hành có liên quan bảo đảm phù hợp với quy định của Bộ Chính trị.

Ban Tổ chức Trung ương chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện; đồng thời căn cứ vào tiêu chuẩn chung và các quy định liên quan của Đảng, Nhà nước, hướng dẫn tiêu chuẩn các chức danh cán bộ thuộc diện Bộ Chính trị, Ban Bí thư quản lý chưa có trong quy định này.

Quy định này thay thế Quy định số 90-QĐ/TW ngày 04/8/2017 của Bộ Chính trị về tiêu chuẩn chức danh, tiêu chí đánh giá cán bộ thuộc diện Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư quản lý./.

Theo: moha.gov.vn